

## Hồi thứ hai mươi tư

# Ý Loạn Tình Mê

Dương Quá thấy con người mắt màu xanh của vị thần tăng nước Thiên Trúc có ánh lạ, khoe miệng có vẻ thương cảm, nghĩ chất độc trong người mình khó trị, đến mức vị thần tăng trị độc này cũng phải thúc thủ, thì cười nhạt, nói:

- Đại sư có điều gì, xin cứ cho biết, đừng ngại.

Vị thần tăng nói:

- Chất độc hoa Tình khác hẳn các loại độc vật khác. Chất độc gắn kết với tình, cái hại nối liền với tâm. Lão nạp thấy Dương cư sĩ có căn tình rất sâu, gắn kết với chất độc kia, khó giải vô cùng. Dù lấy được nốt nửa viên Tuyệt Tình đơn nọ, cũng vị tất đã diệt được căn. Nhưng nếu cư sĩ vung tuệ kiếm chém đứt sợi tơ tình, thì chất độc kia chẳng cần uống thuốc, cũng tự khỏi. Chúng tôi đi Tuyệt Tình cốc, chẳng qua là mỗi người cố hết sức mình, chứ tám chín phần là tùy ở cư sĩ đó.

Dương Quá nghĩ: “Muốn ta không còn tình ý gì với cô cô, thì hà tất sống thêm làm gì kia chứ? Chi bằng cứ để chất độc phát tác mà chết đi cho xong”.

Nhưng ngoài miệng vẫn nói:

- Đa tạ đại sư chỉ giáo.

Chàng định bảo Võ Tam Thông và Chu Tử Liễu đừng phí công đi Tuyệt Tình cốc, nhưng nghĩ hai người ấy nghĩa khí sâu nặng, có nói họ cũng chẳng chịu nghe, nên thôi.

Võ Tam Thông cười, nói:

- Dương huynh đệ, huynh đệ cứ an tâm tĩnh dưỡng, đừng nghĩ ngợi gì. Sớm mai chúng tôi sẽ lên đường, sẽ nhanh chóng trở về; trị xong căn bệnh cho huynh đệ sẽ thích thú uống rượu mừng huynh đệ và Quách cô nương.

Dương Quá sững người, nhưng chuyện này không thể nói vắn tắt vài câu, đành đáp ứng, nhìn ba người đi ra, khép cửa lại, chàng nhắm mắt ngủ liền.

Chàng lại ngủ mấy canh giờ nữa, tỉnh lại nghe tiếng chim riu rít, biết trời đã rạng. Mấy ngày liền không ăn, bụng đói cồn cào, thấy đầu giường có đặt bốn cái bánh, chàng cầm lấy ăn, mới ăn hai miếng,

bỗng nghe có tiếng chân người, tiếng kẹt cửa, rồi cánh cửa phòng được đẩy nhẹ ra.

Lúc này cây nến hồng ở đầu giường cháy còn một tấc, chưa tắt, Dương Quá thấy người bước vào là Quách Phù, mặc bộ quần áo màu hồng nhạt, sắc mặt hơi giận. Dương Quá ngẩn người, nói:

- Quách cô nương, cô nương dậy sớm thế.

Quách Phù hừ một tiếng, không trả lời, ngồi xuống chiếc ghế trước giường, lông mày thanh tú hơi cau, đôi mắt to giận dữ nhìn chàng một hồi lâu, không nói một lời.

Dương Quá bị nàng nhìn, trong lòng bất an, mỉm cười nói:

- Quách bá bá bảo cô nương tới nói gì với tại hạ phải không?

Quách Phù nói:

- Không phải!

Dương Quá bị giội hai gáo nước lạnh như thế, giá lúc khác, chàng đã quay mặt vào tường, thầy kệ nàng ta, nhưng lúc này thấy thần sắc của nàng rất lạ, chưa đoán biết nàng sớm tinh mơ đã tới phòng mình về chuyện gì, lại hỏi:

- Quách bá mẫu sau khi sinh bình an, đã khỏe hẳn rồi chứ?

Quách Phù càng tăng vẻ mặt lạnh lùng, nói:

- Mẹ của bốn cô nương có khỏe hay không, khỏi cần huynh quan tâm.

Trên thế gian ngoài Tiểu Long Nữ ra, Dương Quá không hề nhường ai, hôm nay bị Quách Phù lấn lướt như thế, ngạo khí dần sinh, nghĩ bụng: “Phụ thân mi là Quách đại hiệp, mẫu thân là Hoàng bang chủ, thì mi tưởng là mi giỏi lắm ư?” Bèn hừ một tiếng. Quách Phù nói:

- Huynh hừ cái gì?

Dương Quá không trả lời, lại hừ tiếng nữa. Quách Phù lớn tiếng:

- Bốn cô nương hỏi huynh hừ cái gì?

Dương Quá cười thâm: “Rốt cuộc cô nương không nhịn nổi, mình mới hừ hai cái, cô nương đã cống lên”, nói:

- Tại hạ khó chịu trong người, hừ vài cái cho dễ chịu hơn.

Quách Phù tức giận:

- Khẩu thị tâm phi, hồ thuyết bát đạo (nói một đằng, nghĩ một nẻo, ăn nói hồ đồ) đã thành nét xấu khó sửa, đúng là hạng tiểu nhân

hèn hạ.

Dương Quá bị nàng nhiếc móc thậm tệ, chột nghĩ: “Hay là những lời mình bịa ra với huynh đệ họ Võ đã bị nàng ta hay biết?” Thấy nàng tuy giận dữ, nhưng dung nhan kiều mỹ, thì không khỏi thương thương. Tính chàng vốn có ba phần phong lưu, không nhịn cười được, nói:

- Quách cô nương, cô nương giận tại hạ về những lời tại hạ nói với Võ gia huynh đệ phải không?

Quách Phù gần giọng:

- Huynh nói gì với họ, hãy tự nhắc lại cho bọn cô nương nghe coi?

Dương Quá cười, nói:

- Tại hạ chỉ muốn điều tốt đẹp cho họ, tránh cho hai anh em ruột quyết đấu một mất một còn, khiến người cha già đau lòng mà thôi. Là Võ lão bá kể lại với cô nương phải không?

Quách Phù nói:

- Võ lão bá vừa gặp bọn cô nương đã chúc mừng, dâng bích huynh tận mây xanh. Thanh danh thanh bạch của... bọn cô nương đâu phải là thứ để huynh nói năng tùy tiện như thế?

Nói đến đây, giọng nàng nghẹn ngào, nước mắt lăn dài trên mặt.

Dương Quá cúi đầu không nói, lòng thầm hối hận, đêm nọ chàng đã cao hứng uốn ba tấc lưỡi, càng nói càng đắc ý với huynh đệ họ Võ, không ngờ làm tổn hại thanh danh của Quách Phù, trót dùng lời lẽ khinh bạc mất rồi, bây giờ không dễ thu thập.

Quách Phù thấy chàng cúi đầu im lặng, thì càng tức, vừa khóc vừa nói:

- Võ lão bá kể rằng đại Võ ca ca, tiểu Võ ca ca đánh không lại huynh, bị huynh ép cho từ nay không dám nhìn mặt bọn cô nương. Điều đó có đúng hay không?

Dương Quá thở dài, nghĩ: “Võ Tam Thông thật là chẳng biết cân nhắc gì cả, ai lại đi kể câu ấy với nàng ta kia chứ?” Biết không thể giấu, chàng đành gạt đầu. nói:

- Tại hạ hồ thuyết bát đạo, quả thật không nên, nhưng tại hạ thực không có ý xấu, mong cô nương lượng thứ.

Quách Phù lau nước mắt, tức giận nói:

- Lời nói tối hôm qua là để làm gì?

Dương Quá ngạc nhiên:

- Tối hôm qua nói gì kia chứ?

Quách Phù nói:

- Võ lão bá báo, đợi khi trị thương xong cho huynh, sẽ uống rượu mừng huynh... với bốn cô nương... tại sao huynh đáp ứng mà không biết ngược?

Dương Quá thềm kêu khổ: “Thôi hỏng mất rồi! Thì ra câu chuyện đêm qua, nàng ta cũng nghe được”.

Chàng đành biện hộ:

- Lúc ấy tại hạ mơ mơ màng màng, không nghe rõ lời của Võ lão bá.

Quách Phù biết chàng nói dối, lớn tiếng:

- Huynh bảo mẹ của bốn cô nương bí mật dạy võ cho huynh, đã sớm nhắm huynh làm con rể, có chuyện đó hay không?

Dương Quá bị nàng căn vặn xấu hổ đỏ bừng cả mặt, nghĩ: “Mình nói đùa với Quách cô nương, dẫu bị coi là khinh bạc vô lại cũng chẳng sao, bởi vì mình chẳng phải là chính nhân quân tử gì cả. Nhưng mình bịa chuyện Quách bá mẫu bí mật dạy võ cho mình, việc này không phải chuyện thường, dù thế nào cũng không để Quách bá mẫu hay biết”, vội nói:

- Quách cô nương, đều do tại hạ nói năng không thận trọng, xin cô nương chớ cho Quách bá bá và Quách bá mẫu biết chuyện.

Quách Phù cười khẩy:

- Huynh đã sợ gia gia, sao còn dám bịa chuyện bêu xấu mẫu thân của bốn cô nương?

Dương Quá vội nói:

- Tại hạ hoàn toàn không có ý bất kính đối với Quách bá mẫu, hôm ấy tại hạ chỉ muốn Võ gia huynh đệ dứt hẳn tình niệm, cho nên ăn nói thiếu cân nhắc...

Quách Phù là bạn thanh mai trúc mã với huynh đệ họ Võ, có tình ý với cả hai người, biết tin Dương Quá đánh lừa để họ dứt tình với nàng, vĩnh viễn không nhìn mặt nàng, thứ hỏi làm sao nén được giận dữ? Nàng lại lớn tiếng hỏi:

- Việc đó bốn cô nương thư thả sẽ tính sổ sau với huynh. Còn muội muội của bốn cô nương? Huynh đã mang bé đi đâu?

Dương Quá nói:

- Phải đó, mau mời Quách bá bá tới đây, tại hạ đang định thưa

với Quách bá bá.

Quách Phù nói:

- Gia gia đã xuất thành đi tìm muội muội. Huynh... huynh là kẻ tiểu nhân vô sỉ, định mang muội muội của bốn cô nương đi đổi lấy thuốc giải. Hừ tính mạng của huynh đáng giá quá, còn tính mạng muội muội của bốn cô nương thì không đáng gì.

Dương Quá từ đầu vẫn hồ thẹn, nhưng nghe nhắc đến đứa bé, thì chàng không có gì phải hồ thẹn với trời đất, liền cứng cỏi nói:

- Tại hạ một lòng một dạ muốn giành lại lệnh muội, mang về cho gia nương của cô nương, chứ Dương Quá ta hoàn toàn không có ý định mang bé đi đổi lấy thuốc giải.

Quách Phù nói:

- Thế muội muội của bốn cô nương đâu rồi?

Dương Quá nói:

- Bị Lý Mạc Sầu mang đi mất, tại hạ giành lại không được, rất hồ thẹn. Chỉ cần tại hạ nhất thời chưa bị chết, mà khỏe lại, tại hạ sẽ lập tức đi tìm bé.

Quách Phù cười khẩy, nói:

- Lý Mạc Sầu là sư bá của huynh phải không? Hai người cùng trốn trong hang, phải vậy không?

Dương Quá nói:

- Phải, Lý Mạc Sầu tuy là sư bá của tại hạ, nhưng vốn bất hòa từ lâu với sư phụ của tại hạ.

Quách Phù nói:

- Hừ, bất hòa từ lâu, tại sao mụ ta lại nghe lời huynh, mang muội muội của bốn cô nương đi đổi lấy thuốc giải cho huynh?

Dương Quá đứng bật dậy, tức giận nói:

- Quách cô nương chớ nói bậy, Dương Quá ta tuy là kẻ tiểu nhân, song không hề có ý đó.

Quách Phù nói:

- “Không hề có ý đó” ư? Chính miệng sư phụ huynh nói ra điều ấy, chẳng lẽ là giả?

Dương Quá hỏi:

- Sư phụ tại hạ nói gì?

Quách Phù đứng thẳng dậy, chỉ mặt chàng, hăm hăm nói:

- Chính miệng sư phụ huynh nói với Chu bá bá, rằng huynh và Lý Mạc Sầu cùng ở trong hoang cốc, nhờ Chu bá bá mang con ngựa hãn huyết của gia gia bốn cô nương đến đó cho huynh, để huynh mang muội muội của bốn cô nương đi Tuyệt Tình cốc...

Dương Quá kinh nghi bất định, nói:

- Không sai, sư phụ tại hạ đúng là có ý đó, muốn tại hạ hãy mang muội muội của cô nương đi trước, lấy được nửa viên Tuyệt Tình đơn rồi sẽ tính, nhưng đó chỉ là kế sách tạm thời, không có ý hại muội muội của cô nương...

Quách Phù ngắt lời:

- Muội muội của bốn cô nương ra đời chưa đầy một ngày, huynh đã đem giao cho một ác nhân giết người không chớp mắt, còn bảo là không có ý hại muội muội của bốn cô nương. Huynh là một tên ác tặc lang tâm cầu phế! Hồi nhỏ huynh cô khổ bơ vơ, gia nương ta đối với huynh thế nào hả? Nếu không đưa huynh về nuôi dưỡng ở đảo Đào Hoa, liệu huynh có được như hôm nay? Nào ngờ huynh lấy oán trả ân, đưa kẻ địch tới, thừa cơ gia nương ta không được khỏe, cướp mất muội muội của ta mang đi...

Nàng càng mắng càng hăng, Dương Quá nhất thời làm sao biện bạch? Sau khi trúng độc thân thể suy yếu lại vừa ức vừa lo, “oạch” một cái, chàng ngã xuống giường ngất đi.

Một hồi sau, chàng dần dần hồi tỉnh. Quách Phù lạnh lùng nhìn chàng, nói:

- Không ngờ huynh còn có chút liêm sỉ, tự biết tâm địa như thế thì trời đất khó dung...

Dương Quá thở dài, nói:

- Nếu tại hạ quả có ý như vậy, tại sao tại hạ không mang muội muội của cô nương đi Tuyệt Tình cốc?

Quách Phù nói:

- Vì chất độc phát tác trong người huynh, đi xa không tiện, mới nhờ sư bá của huynh đi giùm. Hừ, nhưng mà người tính chẳng bằng trời tính. Bốn cô nương nghe sư phụ của huynh nói với Chu bá bá, bèn đem con hãn huyết giấu đi, để sư đồ huynh không thực hiện được gian kế...

Dương Quá nói:

- Thôi được, cô nương thích nói sao thì cứ nói, tại hạ cũng không

cần tranh biện nữa. Sư phụ của tại hạ đi đâu rồi?

Quách Phù hơi đỏ mặt, nói:

- Thế mới gọi là thầy nào trò ấy, sư phụ của huynh cũng không phải là người tử tế.

Dương Quá cả giận, đứng dậy nói:

- Cô nương nhiếc mắng ta, ta nể mặt gia nương cô nương mà bỏ qua nhưng nếu cô nương dám nói xấu sư phụ ta...

Quách Phù nói:

- Sư phụ của huynh thì sao? Ai bảo nàng ta nói năng không đứng đắn.

Dương Quá nghĩ: “Cô cô thanh khiết không nhuộm một chút bụi trần, không đời nào nói năng không đứng đắn”, bèn nói:

- Chẳng qua cô nương có tà tâm, nên mới bẻ cong lời lẽ của sư phụ ta.

Quách Phù vốn không định thuật lại lời của Tiểu Long Nữ, nghe Dương Quá nói vậy thì nổi giận, nói:

- Nàng ta bảo, Quách cô nương, Quá nhi tâm địa thiện lương, chàng một đời cô khổ, mong cô nương hãy đối đãi tốt với chàng; lại bảo, cô nương với chàng vốn là.. một cặp xứng đôi vừa lứa! Cô nương hãy bảo chàng quên ta đi, ta không trách chàng đâu. Nàng ta còn đưa một thanh bảo kiếm cho bốn cô nương, nói là kiếm Thục nữ gì đó, hợp với kiếm Quân tử của huynh chính là... một cặp đẹp đôi. Như thế chẳng phải là nói năng không đứng đắn hay sao?

Quách Phù vừa ngượng vừa giận, đem nói lại nguyên xi mấy câu tuyệt vọng của Tiểu Long Nữ, chỉ có giọng điệu là không giống.

Dương Quá nghe mỗi câu như một nhát búa bổ vào đầu, choáng váng không hiểu tại sao Tiểu Long Nữ lại nói như vậy, chờ Quách Phù nói xong, chàng từ từ ngẩng đầu lên, ánh mắt có dị quang, quát:

- Cô nương bịa chuyện, sư phụ ta không khi nào nói thế! Kiếm Thục nữ đâu, nếu không đưa ra được, tức là cô nương bịa chuyện lừa người!

Quách Phù cười khẩy, đưa tay ra sau lưng rút thanh trường kiếm, thân kiếm đen tuyền, chính là kiếm Thục nữ.

Dương Quá tuyệt vọng, nói bừa đi:

- Ai thèm cặp đôi với cô nương kia chứ? Thanh kiếm này rõ ràng là của sư phụ ta, cô nương đã lấy trộm, cô nương đã lấy trộm nó!

Quách Phù từ nhỏ quen nết kiêu ngạo, ngay cha mẹ nàng cũng phải chiều nàng ba phần, huynh đệ họ Võ thì thiên ưng bách thuận, nào ai dám nặng lời với nàng thế này? Nàng thuật lại lời Tiểu Long Nữ chỉ vì Dương Quá nói khích, ai dè chàng lại trả lời như vậy, làm như là nàng muốn lấy chàng, còn chàng lại không thềm. Quách Phù cả giận, định vung kiếm chém chàng, song lại nghĩ: “Chàng ta kính trọng sư phụ của chàng như vậy, thì ta kể phất chuyện kia cho chàng tức mà chết”.

Lúc này Quách Phù giận quá mất khôn, không nghĩ gì đến hậu quả tệ hại của câu chuyện nàng sắp kể, nàng tra kiếm vào vỏ, ngồi xuống ghế, cười khẩy, nói:

- Sư phụ của huynh tướng mạo mỹ lệ, võ công cao cường, quả nhiên hiếm có trên đời, song có một việc không ra gì.

Dương Quá hỏi:

- Đó là việc gì?

Quách Phù nói:

- Chỉ tiếc nàng ta thiếu đứng đắn, lén lén lút lút đi lại với đạo sĩ phái Toàn Chân.

Dương Quá nổi giận, nói:

- Sư phụ ta có mối thù với phái Toàn Chân, làm sao có chuyện lén lút đi lại với họ?

Quách Phù lạnh lùng nói:

- Nói lén lút đi lại là còn nhã nhặn đấy. Có những điều bốn cô nương là phái nữ không tiện nói ra đâu.

Dương Quá càng nghe càng tức, cao giọng:

- Sư phụ ta bằng thanh ngọc khiết, cô nương còn nói bậy nửa câu, ta sẽ vả vỡ miệng cho coi.

Quách Phù cau mày, thản nhiên nói:

- Đúng, nàng ta làm được, song bốn cô nương không tiện nói ra. Một thiếu nữ bằng thanh ngọc khiết, thế mà lại đi ôm ấp một gã đạo sĩ hôi hám.

Dương Quá quát:

- Cô nương bảo sao?

Quách Phù nói:

- Bốn cô nương chính tai nghe thấy, chẳng lẽ còn không phải? Có hai đạo sĩ phái Toàn Chân tới thăm gia gia bốn cô nương, trong



thành đang rối loạn, gia nương không được khỏe, không thể tiếp khách, sai bốn cô nương tiếp đãi tân khách...

Dương Quá quát:

- Rồi sao?

Quách Phù thấy Dương Quá tức giận, trán nổi gân xanh, hai mắt đỏ vằn, thì mừng thầm, nói:

- Hai đạo sĩ ấy một người tên Triệu Chí Kính, một người tên Doãn Chí Bình, có hai kẻ đó hay không?

Dương Quá hỏi:

- Rồi sao?

Quách Phù cười nhạt, nói:

- Bốn cô nương sai người bố trí nơi ăn nghỉ cho họ, cũng chẳng để tâm. Nào ngờ nửa đêm có một đệ tử Cái Bang đến báo cho bốn cô nương biết, hai vị đạo sĩ đang đấu kiếm với nhau trong phòng...

Dương Quá hừ một tiếng, biết Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình vốn bất hòa, có đánh nhau cũng không có gì lạ.

Quách Phù kể tiếp:

- Bốn cô nương nổi tính hiếu kỳ, rón rén đến bên song cửa nhìn vào, thấy hai đạo sĩ đã thu kiếm ngừng đấu, song còn đang đấu khẩu, lão họ Triệu bảo gã họ Doãn cùng với sư phụ của huynh đã thế này thế nọ với nhau, gã họ Doãn không phủ nhận, chỉ trách lão họ Triệu không nên nói lớn chuyện đó ra như vậy...

Dương Quá hất tung chăn khỏi người, ngồi bật dậy ở mép giường, quát:

- Thế này thế nọ với nhau là thế nào?

Quách Phù hơi đỏ mặt, vẻ ngượng ngập, nói:

- Làm sao bốn cô nương biết? Chẳng lẽ là việc hay ho? Vị sư phụ quý hóa của huynh làm việc gì thì chỉ có nàng ta mới biết thôi.

Giọng nói của nàng đầy vẻ khinh miệt. Dương Quá vừa tức vừa nóng, tâm trí bấn loạn, vung tay, “bốp” một tiếng, tát Quách Phù một cái thật mạnh, Quách Phù tối tăm mặt mũi, nửa bên má lập tức sưng đỏ, nếu không phải Dương Quá bị bệnh sức lực suy yếu, thì nàng đã gãy mấy chiếc răng rồi.

Quách Phù cả đời đâu có khi nào bị nhục thế này? Trong cơn cuồng nộ, nàng rút phăng kiếm Thục nữ, đâm luôn vào cổ Dương Quá.

Dương Quá tát nàng một cái, nghĩ: “Ta đắc tội với ái nữ của

Quách bá bá và Quách bá mẫu, Quách Phù là công chúa trong thành Tương Dương, Quách bá bá và Quách bá mẫu một mực chiều chuộng, ta làm sao có thể ở lại chốn này?” Chàng thò chân xuống đất đi hài, thấy Quách Phù đâm kiếm tới, chàng cười khẩy, tay trái hồi dãn, tay phải giơ ra như nhứ, đoạt luôn thanh kiếm Thục nữ.

Quách Phù bị thua liền hai chiêu, càng giận thêm, thấy ở đầu giường có một thanh kiếm, liền chộp lấy, rút khỏi bao, chém xuống đầu Dương Quá. Dương Quá thấy hàn quang loáng một cái, giơ thanh kiếm Thục nữ lên chống đỡ, nào ngờ sau bấy ngày hôn mê, chàng xuất thủ vô lực, thanh kiếm mới giơ lên tới trước ngực thì cánh tay đã mềm rũ; Quách Phù chém vát đi một chút, keng một tiếng, hai kiếm đụng nhau, thanh kiếm Thục nữ rơi xuống đất.

Quách Phù bị nhục bởi một cái tát, nghĩ: “Người hãm hại muội muội của ta, thật là dê hèn, độc ác, hôm nay ta giết người trả thù cho muội muội. Gia gia và mẹ cũng sẽ không trách ta”. Nàng thấy Dương Quá ngã phệt xuống đất, không còn sức chống đỡ, chỉ giơ tay phải lên che trước ngực, ánh mắt không một chút van xin, bèn nghiêng răng, tăng thêm sức cho cánh tay, chém kiếm xuống.

Hôm ấy Tiểu Long Nữ cười con ngựa quý đuổi theo Dương Quá và Kim Luân pháp vương, song đi nhầm hướng. Con ngựa hồng chạy một mạch hơn chục dặm, nàng quay đầu ngựa tìm kiếm, thì không còn biết Dương Quá đi về hướng nào nữa. Nàng nóng ruột, thấy mỗi khắc trôi qua, tính mạng của Dương Quá càng nguy khốn thêm, cứ phi ngựa lòng vòng ba bốn chục dặm quanh thành Tương Dương tìm kiếm. Con ngựa hãn huyết tuy phi nhanh, nhưng hoang cốc kia quá heo hút, mãi đến nửa đêm, nàng mới nghe loáng thoáng từ xa tiếng khóc của Võ Tam Thông. Nàng tiến đến gần, không lâu nghe thấy tiếng huynh đệ họ Võ đấu kiếm với nhau, rồi tiếng nói của Dương Quá. Nàng cả mừng, sợ Dương Quá gặp kinh địch, nàng định ở trong bóng tối kín đáo tương trợ, nên xuống ngựa, buộc ngựa vào một gốc cây, nấp sau một tảng đá quan sát Dương Quá đối địch.

Việc nhìn lén không sao, nhưng khốn nỗi nàng cứ nghe Dương Quá luôn miệng bô bô rằng chàng đã đính ước với Quách Phù từ sớm, gọi Quách Phù là “vị hôn thê” của chàng, gọi vợ chồng Quách Tĩnh là “nhạc phụ nhạc mẫu”. Tiểu Long Nữ càng nghe càng kinh tâm động phách, nghe chàng kể Quách Tĩnh, Hoàng Dung đã chọn chàng làm rể, bí mật truyền thụ võ công, nàng còn thấy Dương Quá tức giận với huynh đệ họ Võ, không cho phép họ được nhìn mặt Quách Phù. Mỗi

câu nói của Dương Quá như một tiếng sét bên tai nàng, tâm trí hồ đồ, tựa hồ vũ trụ vạn vật trong giây lát đã thay đổi hoàn toàn. Nếu là người khác, thấy lời nói và việc làm của Dương Quá khác hẳn với mấy năm qua, ắt sẽ sinh nghi, chờ sau sự việc này sẽ hỏi lại chàng cho rõ; nhưng Tiểu Long Nữ thì lòng dạ như thủy tinh trong suốt, không nhuốm bụi trần, không biết gì về thủ đoạn dối trá của nhân gian. Dương Quá bẻm mép, hồ thuyết bát đạo với kẻ khác, song đối với nàng thì bao năm nay chưa từng nói đùa một câu, nên nàng vẫn tin hoàn toàn vào lời nói của chàng. Mắt thấy huynh đệ họ Võ không địch nổi Dương Quá, nàng tự thương mình, bất giác thở dài nảo nuốt. Lúc ấy Dương Quá nghe thấy, buột miệng gọi “Cô cô”, Tiểu Long Nữ không trả lời, che mặt bỏ đi. Dương Quá lại tưởng là do Lý Mạc Sầu phát ra, chàng nghe nhầm, nên không để ý thêm.

Tiểu Long Nữ dắt con ngựa hãn huyết đi loạn một hồi trong hoang cốc, nghĩ đi ngẫm lại, không biết nên làm thế nào. Nàng đã hơn hai mươi tuổi, nhưng cả đời sống trong tòa cổ mộ, không hiểu gì về thế sự, kiến thức chẳng khác một hài đồng hồn nhiên ngây thơ, nàng nghĩ: “Quá nhi đã định thân với Quách cô nương, tất nhiên sẽ không thể lấy ta. Thảo nào vợ chồng Quách đại hiệp nhất quyết không cho Quá nhi kết thân với ta. Quá nhi sử dĩ trước nay không nói cho ta biết, là vì chàng sợ ta đau lòng. Ôi, chàng đối với ta thật là tốt!” Lại nghĩ: “Quá nhi chân chừ, không chịu hạ sát Quách đại hiệp để báo thù cho cha, ban đầu ta không hiểu chút gì, thì ra hoàn toàn là vì Quách cô nương, như vậy xem chừng tình nghĩa của chàng với Quách cô nương cũng rất sâu nặng. Nếu bây giờ ta mang ngựa tới cho chàng, chàng lại nghĩ đến lòng tốt của ta, mai sau lại thay đổi hôn sự với Quách cô nương thì phiền. Thôi thì ta một mình trở về tòa cổ mộ, thế gian này chỉ khiến ta tâm loạn ý phiền mà thôi”.

Nghĩ một hồi, ý niệm đã quyết, tuy lòng đau như cắt, nhưng nghĩ việc cứu mạng Dương Quá là hệ trọng, bèn gấp trở vào thành Tương Dương, nhờ Chu Tử Liễu mang con ngựa hãn huyết đến hoang cốc cho Dương Quá. Lúc ấy trong thành Tương Dương thích khách đã bỏ đi xa, Quách Tĩnh, Hoàng Dung chưa khỏe lại, tình thế rối rắm. Chu Tử Liễu văn võ toàn tài, đồng tâm hiệp lực với Lỗ Hữu Cước gánh vác trọng trách giữ thành. Giữa lúc ấy, Tiểu Long Nữ dắt con ngựa quý tới, nhờ Chu Tử Liễu mang đi trao cho Dương Quá, nói Dương Quá phải lập tức đi Tuyệt Tình cốc, mang đứa bé sơ sinh đi đổi lấy linh đan giải độc, khiến Chu Tử Liễu nghe mà chẳng hiểu gì hết. Chu Tử Liễu

hỏi vài câu cho rõ, Tiểu Long Nữ tâm thần phiến loạn, không muốn nhiều lời, chỉ bảo hãy đi mau cho, chậm khắc nào, tính mạng Dương Quá thêm nguy hiểm khắc ấy.

Lúc ấy Quách Phù đang ở bên cạnh Chu Tử Liễu, song Tiểu Long Nữ cũng chẳng ngại ngần, nàng nghĩ: “Mang muội muội đi Tuyệt Tình cốc vài hôm cũng không sao, chẳng qua để cứu mạng vị hôn phu của cô nương, cô nương tất nhiên cũng ưng thuận”. Tiểu Long Nữ nhắc đến tên Dương Quá, không khỏi bi thương, lời chưa nói hết, lệ đã lăn dài, bèn chạy về phòng, gục xuống gối mà khóc to lên.

Chu Tử Liễu không biết gì đầu đuôi, nghe mấy câu nói không đầu không đuôi của Tiểu Long Nữ, không hiểu nàng nói gì, nhưng nghe câu “hãy đi mau cho, chậm khắc nào, tính mạng Dương Quá thêm nguy hiểm khắc ấy”, nghĩ phải đến hoang cốc một chuyến đã, tới đó sẽ liệu. Chu Tử Liễu quyết định ra khỏi thành, ngó tới con ngựa hãn huyết, đã không thấy đâu, hỏi một thân binh, người ấy bảo Quách cô nương đã dắt đi, tìm Quách Phù không được, Chu Tử Liễu thở dài, nghĩ các cô nương thật khó hiểu. Lo cho sự an nguy của Dương Quá, Chu Tử Liễu chọn mấy đệ tử Cái Bang, cùng họ phi ngựa tới hoang cốc theo lời mô tả của Tiểu Long Nữ, thấy Dương Quá với huynh đệ họ Võ nằm ngất dưới đất, Võ Tam Thông thì đang vận khí giải huyết, nhớ câu “chậm khắc nào, tính mạng Dương Quá thêm nguy hiểm khắc ấy” quả không sai, vội cấp cứu chở về thành Tương Dương, vừa may có vị sư thúc từ nước Thiên Trúc sang, liền nhờ sư thúc cứu chữa.

Tiểu Long Nữ nằm khóc một hồi, càng nghĩ càng đau lòng, nước mắt không kìm lại được. Nàng khóc đã ướt đầm cả vạt áo, nàng đưa tay lấy khăn ở thắt lưng để lau nước mắt, thì chạm vào thanh kiếm Thục nữ, nghĩ: “Ta trao thanh kiếm này cho Quách cô nương, cho họ thành đôi, cũng là một việc tốt đẹp”. Nàng si ái Dương Quá, bất cứ việc gì có ích cho chàng, nàng đều sẵn lòng làm, thế là ngồi dậy, cũng chẳng lau nước mắt, đi tìm Quách Phù.

Lúc này đã nửa đêm, Quách Phù đã ngủ, Tiểu Long Nữ không chờ người vào báo, mở cửa sổ, nhảy vào phòng, gọi Quách Phù dậy, nói:

- Hai người vốn là một cặp đẹp đôi...

Đúng như Quách Phù sau đó thuật lại với Dương Quá. Rồi Tiểu Long Nữ trao thanh kiếm Thục nữ cho Quách Phù, quay đầu đi luôn. Quách Phù chưa hiểu gì, hỏi:

- Long cô nương bảo sao cơ?

Tiểu Long Nữ không đáp, nhảy ra cửa sổ. Quách Phù ngó đầu ra, gọi:

- Long cô nương, mau quay lại đây!

Song Tiểu Long Nữ cứ cắm đầu mà đi, không buồn ngoảnh lại.

Tiểu Long Nữ cúi đầu bước tới hoa viên, một bụi hoa hồng lớn tỏa hương thơm thơm, nàng nhớ hồi ở chân núi Chung Nam, cùng với Dương Quá luyện “Ngọc nữ tâm kinh” bên bụi hoa, hôm nay sư đồ hai người có muốn ở bên nhau, đã không còn dịp nữa.

Nàng đang ngẩn ngơ, bỗng nghe từ ngôi nhà mé trái vọng tới tiếng nói:

- Sư đệ cứ mở miệng lại nhắc đến Tiểu Long Nữ, thử một ngày không nhắc đến nàng ta có được hay không?

Tiểu Long Nữ kinh ngạc: “Ai mà lại luôn miệng nhắc tên ta vậy?” Bèn dỏng tai nghe, giọng thứ hai nói:

- Đây là phủ của người ta, sư huynh nói nhỏ chứ, lỡ người ta nghe thấy, còn gì là thanh danh phái Toàn Chân chúng ta?

Người thứ nhất nói:

- Sư đệ còn nghĩ đến thanh danh phái Toàn Chân chúng ta ư? Thế cái đêm nọ ở núi Chung Nam, cái khoái lạc mê hồn... ha ha.

Tiếng nói dừng ở đó, tiếp theo là tiếng cười giễu cợt.

Tiểu Long Nữ kinh hãi, sinh nghi: “Chẳng lẽ cái đêm Quá nhi ân ái với mình, hai gã đạo sĩ kia đã nhìn thấy?” Nghe giọng nói của hai người, nàng đã biết đó là Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính; nàng bèn rón rén tới bên cửa sổ phòng họ mà nghe. Lúc này hai đạo sĩ nói nhỏ, nhưng khoảng cách giữa họ với nàng rất gần, thành thử nàng nghe rõ từng lời.

Doãn Chí Bình có vẻ giận dữ, nói:

- Triệu sư huynh, sư huynh cứ không ngừng hành hạ đệ, rốt cuộc là để làm gì?

Triệu Chí Kính nói:

- Sư đệ thừa biết rồi.

Doãn Chí Bình nói:

- Sư huynh muốn đệ làm gì, đệ đều đáp ứng, đệ chỉ xin sư huynh đừng nhắc tới chuyện đó nữa, vậy mà sư huynh càng lúc càng làm già. Có phải sư huynh muốn đệ phải chết trước mặt sư huynh hay chăng?

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Ta cũng không biết, ta chỉ không nhịn được, cứ phải nhắc đến mới xong.

Doãn Chí Bình đột nhiên lên cao giọng:

- Sư huynh tưởng đệ không biết chẳng. Sư huynh ghen tức, không có được thời khắc thân tiên như đệ được hưởng chứ gì?

Câu này nghe rất lạ, Triệu Chí Kính không trả lời, hình như muốn cười khẩy mà không cười được.

Lát sau, Doãn Chí Bình nói:

- Đúng thế, đêm ấy nàng ta bị Âu Dương Phong điểm huyết không cự quậy được bên bụi hoa hồng, cho nên đệ được ân ái với nàng như sở nguyện. Phải rồi, đệ không nói thì sư huynh cũng chẳng thể biết, đúng thế không? Đệ kể cho sư huynh biết, thế là sư huynh cứ không ngừng gây khó dễ với đệ, hành hạ đệ... Nhưng đệ cũng không hối hận, không hối hận chút nào đâu.

Càng về cuối, giọng nói của y càng ôn tồn nhẹ nhàng.

Tiểu Long Nữ nghe mấy câu ấy thì lòng trĩu nặng, tai như ù đi: “Không lẽ là hấn, chứ không phải Quá nhi tâm ái của ta? Không, không phải hấn, quyết không phải hấn, hấn bịa ra, phải là Quá nhi”.

Lại nghe Triệu Chí Kính nói, giọng lạnh lùng:

- Phải rồi, sư đệ không hối hận chút nào. Sư đệ cũng không định kể cho ta biết, nhưng trong bụng sướng quá, không kể ra thì không chịu được. Được, ta sẽ ngày ngày nhắc nhở sư đệ việc ấy, nhưng tại sao sư đệ lại sợ nghe kia chứ?

Đột nhiên nghe mấy tiếng bình bình, đó là Doãn Chí Bình đập đầu vào tường, nói:

- Sư huynh nói đúng, có nói cho cả thiên hạ cùng biết, đệ cũng chẳng sợ... Không, không, Triệu sư huynh, sư huynh bảo gì đệ cũng đáp ứng, chỉ xin đừng nhắc chuyện ấy nữa.

Tiểu Long Nữ trong một đêm nghe thấy hai chuyện lớn làm tan nát cõi lòng, nàng mơ hồ đứng ngoài song, tuy nghe hai đạo sĩ trong phòng nói chuyện tiếp nhưng nàng không còn hiểu ý họ nữa.

Lại nghe Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Chúng ta là người tu đạo, nếu rơi vào ma chướng, thì phải dùng định lực vô thượng mà chống lại. Ta sợ dĩ luôn nhắc đến Tiểu Long Nữ là cốt cho sư đệ nghe mãi đâm chán ghét nàng ta, là có ý giúp sư đệ tu luyện.

Doãn Chí Bình nói nhỏ:

- Nàng là tiên nữ hóa thân, đệ làm sao có thể ghét nàng kia chứ?

Đột nhiên cao giọng, nói:

- Thôi, sư huynh đừng giả bộ tử tế nữa, tâm địa độc ác của sư huynh, chẳng lẽ đệ không biết? Sư huynh một là ghen tức với đệ, hai là căm hận Dương Quá, muốn làm toáng chuyện này ra, để làm cho sư đồ hai người ấy di hận suốt đời.

Tiểu Long Nữ nghe hai chữ “Dương Quá”, thì giật mình, lẩm bẩm “Dương Quá, Dương Quá”, bất giác cảm thấy một sự âu yếm lạ thường, chỉ mong hai đạo sĩ kia cứ nói tiếp về chàng, chỉ cần nghe người khác nhắc đến tên chàng, nàng đã rất sung sướng.

Triệu Chí Kính cũng cao giọng, bực bội nói:

- Nếu ta không làm cho tên tiểu tử ấy bị một phen đau khổ, thì khó mà trút bớt nổi tức giận, có điều...

Doãn Chí Bình nói:

- Có điều là Dương Quá võ công quá mạnh, hai chúng ta không phải là đối thủ của hắn, phải không?

Triệu Chí Kính nói:

- Cũng không hẳn thế. Võ công bàng môn tả đạo của hắn thì đâu có gì đáng nói? Võ công Huyền môn của phái Toàn Chân ta là võ thuật chính tông trong thiên hạ, sợ gì tên tiểu tử? Doãn sư đệ, sư đệ cứ chờ xem, ta sẽ làm cho hắn phải què cụt, khiến hắn muốn sống không được, muốn chết cũng chẳng xong. Bấy giờ được nhìn cảnh Tiểu Long Nữ của sư đệ đau xót, chắc cũng thú vị lắm.

Tiểu Long Nữ lạnh xương sống, nếu là lúc khác, chắc nàng đã xông vào phòng, cho mỗi đạo sĩ một nhát kiếm hết đời, nhưng lúc này nàng đang tuyệt vọng, chỉ cảm thấy toàn thân bại hoại vô lực, tứ chi khó cử động.

Doãn Chí Bình cười nhạt, nói:

- Võ công Huyền môn chính tông của chúng ta vị tất theo kịp võ công bàng môn tả đạo của người ta.

Triệu Chí Kính tức giận, nói:

- Đồ ngu, ngươi là tên phản đồ của phái Toàn Chân! Ngươi đã ăn nằm với Tiểu Long Nữ, lại còn đi tán thưởng võ công của kẻ khác!

Doãn Chí Bình nhiều lần bị nhục, lúc này không nhịn được nữa, quát:

- Sư huynh chửi ai? Nên nhớ đừng có cạn tàu ráo máng!

Triệu Chí Kính cho rằng mình nắm đối phương trong tay, chỉ cần đem việc này nói ra ở cung Trùng Dương, thì Mã sư bá chưởng giáo tiền nhiệm, Khu sư bá chưởng giáo hiện nhiệm sẽ xử tử Doãn Chí Bình, cho nên bao nhiêu lần lão vũ nhục Doãn Chí Bình mà y không dám phản kháng; bây giờ nghe y cãi hỗn, thiết nghĩ nếu không chế ngự y, thì kế lớn của lão khó thành công, bèn sấn tới giáng cho một chưởng.

Doãn Chí Bình không ngờ sư huynh động thủ, vội cúi đầu, bốp một cái, bị trúng vào gáy, người loạng choạng suýt ngã. Y nổi giận, rút kiếm đâm sư huynh.

Triệu Chí Kính cười khẩy, nói:

- Giỏi, người dám động thủ với ta.

Lão rút kiếm đánh trả. Doãn Chí Bình gằn giọng:

- Để cho sư huynh hành hạ mãi, đàng nào cũng chết, chi bằng hôm nay để sư huynh giết luôn cho rồi.

Đoạn sấn tới, mũi kiếm rung rung. Y là đệ tử số một của Khu Xứ Cơ, võ công so với Triệu Chí Kính không thua kém gì. Hai người sở học chiêu số hoàn toàn giống nhau, động thủ khó phân cao thấp; nhưng y uất ức đã lâu, lúc này liều chết với sư huynh, trong khi Triệu Chí Kính có mưu đồ khác, không muốn lấy mạng y, bởi vậy sau vài chục chiêu, Triệu Chí Kính đã bị dồn vào một góc phòng, lâm thế hạ phong.

Hai đạo sĩ đấu kiếm trong phòng, đệ tử Cái Bang hay biết liền đi báo tin cho Quách Phù. Quách Phù đang ngủ, vội khoác áo chạy tới, thấy Tiểu Long Nữ đứng ngoài song, bèn gọi:

- Long cô nương!

Tiểu Long Nữ ngẩn ngơ xuất thần, như không hề nghe thấy. Quách Phù nổi lòng hiếu kỳ, không vào phòng ngay, mà cũng nấp ngoài song, chỉ nghe Triệu Chí Kính vừa chổng đờ, vừa luôn miệng nói những lời châm chọc xấu xa động chạm đến Tiểu Long Nữ.

Quách Phù nghe lời lẽ nhơ nhuốc của hai đạo sĩ ở bên trong, không tiện nghe thêm, định bỏ đi; chỉ thấy Tiểu Long Nữ cứ đứng ngây ra đó, không tức giận gì trước những lời lẽ kia, thì lấy làm lạ, bèn hỏi nhỏ:

- Những điều họ nói là thật ư?



Tiêu Long Nữ gật gật đầu, nói:

- Cũng chẳng biết... có lẽ... có lẽ...

Quách Phù cảm thấy khinh miệt, hừ một tiếng, bỏ đi chẳng thèm ngoái lại.

Triệu, Doãn hai đạo sĩ đánh nhau bên trong, nghe tiếng người nói ngoài song, bèn ngừng đấu, cùng hỏi to:

- Ai đó?

Tiểu Long Nữ chậm rãi đáp:

- Là ta đây.

Doãn Chí Bình toàn thân run rẩy, hỏi:

- Ta là ai?

Tiểu Long Nữ nói:

- Tiểu Long Nữ!

Ba tiếng ấy vừa nói ra, không riêng Doãn Chí Bình, mà cả Triệu Chí Kính cũng như rơi xuống hố băng. Tại anh hùng đại yển ở ải Đại Thắng, chỉ một chưởng của nàng chắn trước ngực, Triệu Chí Kính đã bị trọng thương, phải tĩnh dưỡng nhiều ngày; động thủ với nàng, quả thật thất bại là cái chắc. Lão không thể ngờ Tiểu Long Nữ cũng có mặt ở thành Tương Dương, những lời vừa rồi, tám chín phần đã bị nàng nghe thấy, nhất thời hồn xiêu phách lạc, chỉ nghĩ: “Làm sao trốn cho thoát?”.

Doãn Chí Bình tâm trạng dị thường, không nghĩ đến việc bỏ trốn. Y giơ tay mở cửa sổ, thấy cạnh bụi hoa có một bạch y thiếu nữ lẳng lặng đứng đó, chính là người mà y ngày đêm tưởng nhớ, là Tiểu Long Nữ diễm lệ vô song trên thế gian!

Doãn Chí Bình ngây ngất hỏi:

- Là nàng đó ư?

Tiểu Long Nữ đáp:

- Phải, là ta, những lời các người vừa nói đều là thật cả ư?

Doãn Chí Bình gật đầu:

- Là thật! Nàng cứ việc giết ta đi!

Đoạn xoay ngược chuôi kiếm, chìa ra ngoài cửa sổ. Tiểu Long Nữ mắt có dị quang, lòng buồn khổ vô hạn, bi phần cùng cực, chỉ nghĩ dù có giết một ngàn người, một vạn người, nàng cũng không còn là một cô nương trong trắng, vĩnh viễn không còn có thể thâm ái Dương Quá

như trước, nhìn thanh kiếm chìa ra, nàng không cầm lấy, chỉ nhìn Triệu, Doãn, hai người, chưa có chủ định gì.

Triệu Chí Kính nhận ra cơ hội, biết nữ nhân này thần trí thất thường, e rằng đã phát điên, bây giờ chưa chạy đi còn chờ lúc nào? Lão kéo tay Doãn Chí Bình, cười, nói:

- Mau chạy đi thôi, nàng ta tha không giết sư đệ đó!

Đoạn chạy ra cửa. Doãn Chí Bình đã không còn hồn vía gì, bị kéo tay, liền chạy theo. Triệu Chí Kính thi triển khinh công, chạy gấp. Doãn Chí Bình ban đầu được sư huynh kéo đi, sau mấy trượng cũng tự thi triển khinh công. Hai người đầu sư học nghệ còn trước cả Quách Tĩnh, chỉ giây lát đã chạy tới bên cửa đông của thành Tương Dương.

Bên cổng thành có hơn mười đệ tử Cái Bang đang cùng quan binh tuần tiễu. Người đứng đầu đám đệ tử Cái Bang nhận ra Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình, biết hai người là cao thủ phái Toàn Chân, xét về địa vị còn là sư huynh của Quách Tĩnh, nghe Triệu Chí Kính nói có việc gấp cần ra khỏi thành, may là lúc này bên ngoài hoàn toàn không có quân địch, họ bèn hạ lệnh mở cổng. Cổng vừa mở đủ cho một người qua, Triệu, Doãn, hai người đã chạy ngay ra. Cổng thành định đóng lại, thì một bóng trắng đã vút ra theo. Người đứng đầu đám đệ tử Cái Bang lên mặt thành nhìn ra, nhưng lúc này trời vẫn chưa sáng, ngoài mấy trượng không nhìn rõ là ai cả, hỏi mấy người ở bên cạnh, họ cũng không thấy phái Toàn Chân, người này nghĩ rằng mình bị hoa mắt sau mấy ngày canh gác vất vả.

Triệu, Doãn, hai người không dừng bước, chạy mấy dặm mới đi chậm lại. Triệu Chí Kính dùng tay áo lau mồ hôi trán, nói:

- May quá, hú vía!

Lão nhìn lại phía sau, hai gói chột mềm nhũn suýt ngã, thì ra cách lão mười trượng, bạch y thiếu nữ vừa dùng chân, chăm chăm nhìn lão, chính là Tiểu Long Nữ. Triệu Chí Kính hoảng sợ buột miệng kêu "ối", lão cứ ngỡ đã bỏ nàng ở trong thành, nào ngờ nàng vẫn bám theo sau, vậy mà lão không hề nghe thấy tiếng chân nàng. Thế là lão lại kéo Doãn Chí Bình cầm đầu chạy.

Chạy hơn mười trượng, ngoảnh lại, lão thấy Tiểu Long Nữ vẫn bám theo như cũ, nhưng bây giờ đã ở gần hơn, chỉ cách ba, bốn trượng. Triệu Chí Kính lục thần vô chủ, lại chạy, song lão không dám ngoái lại phía sau, vì mỗi lần ngoái lại chỉ càng thêm sợ, hai chân dần dần vô lực, lão nói:

- Doãn sư đệ, lúc này nàng ta muốn giết hai ta thật dễ như trở bàn tay, chắc nàng ta có mưu đồ gian ác gì chăng.

Doãn Chí Bình ngạc nhiên, nói:

- Có mưu đồ gian ác gì kia chứ?

Triệu Chí Kính nói:

- Ta đoán nàng muốn bắt sống chúng ta, vạch tội lỗi của sư đệ trước mặt anh hùng thiên hạ, làm cho phái Toàn Chân không thể ngẩng mặt lên được nữa.

Doãn Chí Bình giật mình, lúc này y đã không nghĩ đến sự sống chết của bản thân nữa; nếu Tiểu Long Nữ vung kiếm giết y, cũng không chống đỡ; nhưng y từ nhỏ làm môn hạ của Khưu Xứ Cơ, sư ân sâu nặng, thanh danh của phái Toàn Chân nếu do y mà mất, thì không thể được, nghĩ đến đó, y lạnh cả sống lưng, bèn dồn sức xuống chân, kê vai với Triệu Chí Kính mà chạy thật nhanh.

Hai người cứ cắm đầu chạy giữa chốn đồng hoang, có lúc không nhìn được, ngó về phía sau, thấy Tiểu Long Nữ vẫn cứ ở phía sau vài trượng. Khinh công của phái Cổ Mộ thiên hạ vô song, Tiểu Long Nữ đuổi theo hai người có thể nói là không hề tốn sức; có điều là nàng chưa biết xử trí hai gã đạo sĩ này như thế nào, nên cứ bám theo sau, không để cho họ tách xa.

Triệu, Doãn, hai người thấy Tiểu Long Nữ cứ bám riết như thế, thì càng sợ hãi, chạy từ sáng sớm đến trưa, lại chạy từ trưa sang giờ Mùi, chạy bốn năm canh giờ, nội lực tuy thâm hậu, cũng đã khó chịu đựng thêm, hơi thở hỗn hển, chân bước chậm dần. Lúc này mặt trời chang chang trên đầu, không khí nóng bức, hai người mồ hôi mồ kê nhễ nhại. Lại chạy một hồi, cả hai vừa đói vừa khát, thấy phía trước có một dòng mương, thì nghĩ: “Dù có bị bắt, cũng mặc”. Cả hai bèn nhào tới dòng mương, vục nước mà uống.

Tiểu Long Nữ thông thả tới phía thượng du của dòng mương, cũng vục nước uống mấy ngụm. Dòng nước trong veo in hình một bạch y thiếu nữ, xinh đẹp như tiên nữ. Tiểu Long Nữ chỉ thấy lòng trống rỗng, đau khổ, song nàng thản nhiên hái một bông hoa trên bờ mương, cài lên mái tóc, soi bóng dưới nước, ngẩn ngơ xuất thần.

Triệu, Doãn, hai người vừa uống nước, vừa liếc trộm Tiểu Long Nữ, thấy nàng tựa hồ hồn lìa khỏi xác, đã quên mọi việc trước mắt, bèn đưa mắt cho nhau, lén về phía sau lưng nàng, lảng đi xa dần, thi thoảng ngó lại, thấy nàng vẫn nhìn xuống dòng nước; thế là cả hai

chạy thật nhanh, không lâu tới một con đường lớn.

Hai người tưởng đã thoát hiểm, nào dè Doãn Chí Bình vừa ngoảnh lại, đã thấy Tiểu Long Nữ bám theo đằng sau. Doãn Chí Bình tái mặt, nói:

- Thôi rồi, Triệu sư huynh, chết chạy chẳng thoát nổi, nàng ta muốn giết thì cũng đành chịu vậy!

Y dừng bước. Triệu Chí Kính nổi giận, nói:

- Người chết cũng đáng, còn ta tại sao phải chết theo người?

Đoạn lại kéo tay sư đệ, Doãn Chí Bình nản chí, không muốn chạy nữa. Triệu Chí Kính vừa tức vừa sợ, lại tát cho Doãn Chí Bình một cái. Doãn Chí Bình quát:

- Sư huynh lại đánh ta ư?

Tiểu Long Nữ thấy hai gã đạo sĩ lại đánh nhau, thì lấy làm lạ.

Lúc ấy có hai người phóng ngựa đến, đó là hai binh sĩ Mông Cổ truyền đạt quân lệnh. Triệu Chí Kính chợt nảy ý định, nói nhỏ:

- Cướp ngựa! Hai ta giả bộ đánh nhau, đừng để cho Tiểu Long Nữ nghi ngờ.

Đoạn vung chưởng đánh tới, Doãn Chí Bình giơ tay gạt đi, đánh trả một chưởng; Triệu Chí Kính lùi mấy bước, hai người tiến dần ra giữa lộ. Hai kỵ sĩ Mông Cổ bị cản đường, gò ngựa lại. Triệu, Doãn, hai người liền vọt tới, kéo hai binh sĩ xuống đất, nhảy lên lưng ngựa mà phi nhanh về hướng bắc.

Hai con ngựa ấy đều là tuần mã, chạy rất nhanh. Hai người ngó lại, không thấy Tiểu Long Nữ đuổi theo, mới yên tâm. Đi hơn mười dặm, đến một ngã ba, Triệu Chí Kính nói:

- Tiểu Long Nữ thấy hai ta phi về hướng bắc, bây giờ ta nên đổi sang hướng đông.

Rồi rẽ sang bên phải. Gần tới thì hai người đến một thị trấn nhỏ.

Hai người chạy từ sáng sớm, chưa ăn gì, đã quá đói mệt, bèn tìm một phạn điểm, sai tiểu nhị dọn lên một chậu thịt bò, ba cân bánh. Triệu Chí Kính ngồi vào bàn, hơi trấn tĩnh, nghĩ lại cảnh huống hôm nay, thật ngỡ ngàng, cũng không hiểu tại sao Tiểu Long Nữ bám sát phía sau mà không ra tay. Doãn Chí Bình mặt xám ngoét, cúi đầu như kẻ mất hồn. Bữa ăn được dọn lên, hai người vừa cầm đũa, thì có tiếng huyền não ngoài phạn điểm, rồi tiếng quát:

- Hai con ngựa này là của ai? Sao lại ở đây?

Nghe rõ là khẩu âm người Mông Cổ.

Triệu Chí Kính đứng lên, bước ra cổng, thấy một quân quan Mông Cổ dẫn theo bảy tám binh sĩ, đang chỉ hai con ngựa của hai người mà quát hỏi. Chủ quán sợ hãi, chỉ lấp bắp:

- Quân gia, đại nhân!

Triệu Chí Kính bị Tiểu Long Nữ đuổi cả một ngày, chưa biết trút giận vào ai, bèn ưỡn ngực bước tới, nói:

- Ngựa của mỗ đó! Hỏi làm gì?

Gã quân quan kia hỏi:

- Ngựa này lấy đâu ra?

Triệu Chí Kính nói:

- Ngựa của ta, can hệ gì đến người?

Hiện thời từ thành Tương Dương về phía bắc thuộc quyền cai trị của quân Mông Cổ, dân chúng Đại Tống bị quân Mông Cổ đàn áp, đâu có ai dám vô lễ với quan binh Mông Cổ như thế? Gã quân quan thấy Triệu Chí Kính thân hình cao lớn, lưng đeo kiếm, cũng ngán ngại ba phần, hỏi:

- Ngựa người mua hay là dắt trộm?

Triệu Chí Kính nổi giận:

- Mua với chả dắt trộm cái gì? Là do bọn ta nuôi lớn đó.

Gã quân quan phẩy tay, quát:

- Bắt lấy hắn!

Bảy tám tên lính rút binh khí vây quanh. Triệu Chí Kính tay đề đốc kiếm, hỏi:

- Vì lẽ gì đòi bắt người?

Gã quân quan cười khẩy:

- Đồ dắt trộm ngựa! Đúng là kẻ to gan, dám dắt trộm ngựa của quân mã đại doanh!

Nói rồi hắn vạch đám lông ở chân sau hai con ngựa, lộ ra chữ Mông Cổ được in vào đó bằng sắt nung. Nguyên ngựa chiến của quân Mông Cổ đều có dấu in bằng sắt nung, nói rõ thuộc doanh nào bộ nào để tiện phân biệt. Triệu Chí Kính cướp ngựa từ tay binh sĩ Mông Cổ, không hề biết chuyện đó; bây giờ mới thấy, còn cố cãi:

- Ai bảo đây là ngựa chiến của quân Mông Cổ? Ngựa của đạo quán ta có dấu in bằng sắt nung là phạm pháp ư?

Gã quân quan cả giận, nghĩ từ ngày tiến đánh phương nam đến nay, chưa từng gặp kẻ cuồng đồ nào ngang ngạnh thế này, bèn đưa tay túm ngực Triệu Chí Kính. Triệu Chí Kính tay trái chộp cổ tay gã quân quan, tay phải thì túm sau lưng gã mà giơ gã lên cao, xoay ba vòng trên không rồi lẳng gã ra ngoài. Gã quân quan bay đi, rơi xuống chỗ mấy cái vò cái chậu của phạn điểm, vò chậu bị vỡ nghe loảng xoảng một hồi; gã quân quan bị thương khắp mình vì các mảnh vỡ, máu chảy nhoe nhoét, chưa bò dậy được. Mấy tên lính vội chạy tới cứu hộ, dìu gã ta lên, đâu còn dám tính đến việc bắt giữ kẻ ăn trộm ngựa?

Triệu Chí Kính cười ha hả, trở vào bàn ăn. Sau cuộc rối loạn vừa rồi, các phạn điểm trong thị trấn đều đóng cửa; thực khách đều vội vã bỏ đi hết; họ nghĩ quân Mông Cổ bạo ngược vô cùng, lần này gã quân quan bị người Hán đánh như thế, e rằng quân Mông Cổ sẽ trả thù, giết toàn trấn đi không chừa. Triệu Chí Kính ăn vài miếng, bỗng thấy chủ quán bước tới, quì xuống đất, liên tiếp khấu đầu. Triệu Chí Kính biết chủ quán sợ liên lụy, cười đứng dậy, nói:

- Bọn ta cũng ăn no rồi, người đừng sợ, bọn ta đi đây.

Gã chủ quán mặt như chàm đỏ, vẫn cứ vái lạy.

Doãn Chí Bình nói:

- Gã sợ hai ta đi rồi, quân Mông Cổ đến đòi người.

Doãn Chí Bình vốn tinh minh cường cán, chỉ do đối với Tiểu Long Nữ y si tâm cuồng luyện mới không biết hành xử, chứ thường ngày y xử sự kỳ thực hơn hẳn Triệu Chí Kính, cho nên Mã Ngọc, Khưu Xứ Cơ đều có ý sẽ để y tiếp nhiệm chức chưởng giáo, lúc này y đã có chủ ý, bèn bảo chủ quán:

- Mau mang rượu ngon ra đây, việc đạo gia làm, đạo gia sẽ gánh chịu, các người không làm gì phải sợ.

Chủ quán vâng dạ rồi rít, đứng dậy sai mang rượu ngon tới.

Gã quân quan bị thương không nhẹ, được bọn lính dìu lên ngựa. Triệu Chí Kính cười, nói:

- Doãn sư đệ, hôm nay đã bị một phen khó chịu, chờ ở đây sẽ đánh chúng một trận toại bời cho bổ tức.

Doãn Chí Bình chỉ hừ một tiếng, nhìn bọn lính dìu tên quân quan bỏ đi, điểm tiểu nhị bưng các món ăn ngon ra bàn.

Triệu, Doãn, hai người ăn uống một hồi, Doãn Chí Bình đột nhiên đứng dậy, đánh một chưởng cho tiểu nhị đứng hầu bàn ngã quay lơ. Chủ quán cả kinh, ba chân bốn cẳng chạy tới, cười nịnh:

- Tên tiểu tử ấy không biết hầu hạ hai vị, thật đáng chết, xin đạo gia bớt giận...

Lời chưa dứt, Doãn Chí Bình đã tung cước đá khế cho gã ngã lăn chiêng. Triệu Chí Kính tưởng y thần trí mơ hồ lẫn lộn, gọi:

- Doãn sư đệ, sư đệ...

Doãn Chí Bình đẩy cái bàn bên cạnh cho chén đĩa rơi xuống đất vỡ tan, lại đánh ngã hai điểm tiểu nhị nữa, điểm huyết họ, rồi xoa tay, nói:

- Khi quân Mông Cổ kéo tới, nhìn thấy phạm điểm của các người bị thế này, chúng sẽ không giận các người, hiểu chưa? Các người cứ đánh nhau một trận cho sút đầu mẻ trán càng tốt đấy.

Mọi người đại ngộ, khen là diệu kế, bèn đánh lộn, xé rách quần áo của nhau, làm cho mặt mũi thâm tím. Một canh giờ sau, nghe ngoài đường có tiếng vó ngựa, mấy con ngựa phi tới. Mọi người trong phạm điểm giả bộ ngã lăn ra đất, kêu loạn cả lên:

- Ui chao, đánh chết người ta rồi!

- Trời ơi, đau quá!

- Xin đạo gia tha mạng!

Tiếng vó ngựa quả nhiên dừng ở ngoài phạm điểm, bốn quân quan Mông Cổ bước vào, theo sau là một Tạng tăng cao gầy cùng một gã người Hồ lùn và đen. Gã người Hồ bị cụt hai chân, mỗi tay cầm một cây quả trượng. Quân quan Mông Cổ thấy trong phạm điểm bừa bãi, thì cau mày quát lớn:

- Mau dọn cơm rượu cho các lão gia xơi, còn phải đi nữa!

Chủ quán nghĩ: “Thì ra bọn này là đám khác, nếu đám kia quay trở lại, thì phải làm thế nào?” Còn đang chần chừ, thì mấy gã quân quan vụt roi tới tấp, chủ quán vâng dạ, bò dậy, sai các điểm tiểu nhị dọn bàn ăn.

Vị Tạng tăng kia chính là Kim Luân pháp vương, còn gã người Hồ là Ni Ma Tinh. Hai người hôm nọ bị trúng “Băng phách ngân châm”, ôm nhau lăn xuống vực. May trên sườn núi có một cây lớn, Kim Luân pháp vương giơ tay trái túm lại được. Lúc ấy Ni Ma Tinh đã nửa mê nửa tỉnh, vẫn ôm chặt Kim Luân pháp vương. Kim Luân pháp vương nhìn tứ phía, vận kinh vào tay trái đẩy một cái, hai người cùng lăn xuống một đám cỏ dày bên sườn núi, rồi từ đó lại lăn xuống dốc hơn mười trượng nữa, tới đáy vực mới dừng. Cả hai đều sây sát mình mẩy, mặt mũi.

Kim Luân pháp vương gỡ vòng tay của Ni Ma Tinh ra, quát:

- Rốt cuộc ngươi có buông ta ra không?

Ni Ma Tinh mơ mơ màng màng, không còn sức phản kháng, buông tay trái, song tay phải vẫn còn túm sau lưng Pháp vương. Pháp vương cười khẩy, nói:

- Hai chân ngươi đã trúng độc nặng, chẳng lo tự cứu, cứ ôm lấy ta làm gì?

Hai câu ấy như sét đánh ngang tai, Ni Ma Tinh cúi đầu nhìn, thấy hai bắp chân mình đã sưng tím, biết nếu không cấp cứu, sẽ khó thoát chết, bèn rút cây thiết tiên ở sau lưng ra, nghiêng răng, chém mạnh hai nhát đứt lìa hai chân, máu tuôn ra xối xả, người ngất đi luôn. Pháp vương thấy Ni Ma Tinh dũng quyết như vậy, rất thán phục, lại nghĩ hấn đã cụt hai chân, không còn đáng ngại nữa, bèn đưa tay điểm hai huyệt Khúc Tuyên ở khoeo chân hấn, trước tiên cầm máu, sau đó lấy thuốc bôi lên vết thương, xé áo băng lại.

Các võ sĩ Thiên Trúc phần lớn đã luyện thuật chịu đau như nằm ngủ trên phản cấm đinh nhọn, ngồi trên đao kiếm, Ni Ma Tinh càng thành thạo thuật đó. Vừa được cầm máu, hấn đã tỉnh lại, ngồi dậy, nói:

- Hay lắm, đại sư đã cứu mạng tại hạ, oán cừu đôi bên coi như xong.

Pháp vương mỉm cười cay đắng, nghĩ: “Ngươi tuy bị mất đôi chân, song chất độc trong người đã ra hết, ta thì không được như ngươi”. Bèn ngồi vận công, đẩy khí độc từ bàn chân ra ngoài, hơn một canh giờ sau thì nặn ra một bãi nước màu đen, mệch muốn dứt hơi.

Hai người tại hoang cốc dưỡng thương mấy ngày, Pháp vương dùng nội công thượng thừa đẩy chất độc ra khỏi cơ thể, vết thương của Ni Ma Tinh đã đỡ, hấn bẻ hai cành cây làm quả trượng, cùng rời hoang cốc. Không lâu thì gặp bốn quân quan Mông Cổ, cùng đi về đại doanh của Hốt Tất Liệt, đến thị trấn này thì gặp Triệu, Doãn, hai người.

Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính nhìn thấy Pháp vương thì thất sắc, nhìn nhau. Hai đạo sĩ tại anh hùng đại yến ở ải Đại Thắng từng thấy Pháp vương hiển thị võ công, quả thật kinh thế hãi tục, lại nghĩ hai đệ tử của lão ta là Hoắc Đô và Đạt Nhĩ Ba năm nọ tới cung Trùng Dương, chư tử phái Toàn Chân còn khó địch nổi, bây giờ gặp lão ta ở đây, thực là đáng sợ. Hai người đưa mắt cho nhau, bụng nghĩ cách



thoát thân.

Tại anh hùng đại yến, hào kiệt Trung Nguyên hàng mấy ngàn người, Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình biết mặt Pháp vương, còn Pháp vương thì không biết hai đạo sĩ. Pháp vương tuy thấy cảnh tượng ầu đả trong phạm điểm, nhưng thời buổi này nơi nơi bị tàn phá, lão cũng chẳng cho là lạ. Chuyến đột nhập thành Tương Dương lần này, lão đại bại trở về, gặp Hát Tất Liệt sẽ quá mất mặt, lão đang nghĩ cách biện hộ sao đây, nên cũng chẳng bụng dạ nào để ý đến hai đạo sĩ đang ngồi ăn.

Đúng lúc ấy, bên ngoài phạm điểm náo loạn, một tốp quan binh Mông Cổ xông vào, vừa thấy Triệu, Doãn hai người liền hô hoán bắt giữ. Doãn Chí Bình thấy Pháp vương ngồi gần cửa, nếu chạy ra, ngang qua đó dễ bị lão ta xuất thủ, bèn nói nhỏ:

- Thoát lối cửa sau!

Đoạn đẩy đổ cái bàn ăn, chén bát vỡ loảng xoảng, hai người bật dậy, chạy ra cửa hậu.

Doãn Chí Bình sắp tới cửa hậu, ngó lại, thấy Pháp vương cầm ly rượu, vẻ trầm ngâm, hình như không để ý tới cảnh náo loạn trong phạm điểm, thì mừng thầm: “Lão ta không ra tay thì hay quá!” Bỗng một bóng đen lướt tới, gã lùn người Tây Vực vung quả trượng đánh xuống vai Doãn Chí Bình. Triệu, Doãn hai người chưa gặp Ni Ma Tinh, thấy hấn thân pháp mau lẹ, xuất thủ hung hãn, vội rùn người né tránh. Ni Ma Tinh một trượng đánh hụt, biết hai đạo sĩ không phải hạng tầm thường, bèn sử dụng hai cây quả trượng chặn lối thoát của hai người. Hai đạo sĩ cùng rút kiếm đâm Ni Ma Tinh, buộc hấn thoái lui để lấy lối thoát ra.

Ni Ma Tinh võ công tuy cao hơn Triệu, Doãn hai người, nhưng hấn mới bị cụt hai chân, nguyên khí chưa phục hồi, giờ một mình đấu với hai cao thủ, sau vài chiêu đã không địch nổi. Pháp vương thông thả bước tới, thấy mũi kiếm của Triệu Chí Kính đâm vào ngực Ni Ma Tinh, Ni Ma Tinh giơ quả trượng chống đỡ, thì trường kiếm của Doãn Chí Bình đã chọc tới sườn bên phải của Ni Ma Tinh, chiêu số này rất hiểm, Ni Ma Tinh không thể không quăng cây trượng mà nhảy về đằng sau. Pháp vương bước đến, vừa vận thân hình Ni Ma Tinh vọt lên, lão bèn dùng tay trái đỡ mông cho Ni Ma Tinh, tay phải đặt vào cánh tay của hấn. Lúc ấy quả trượng của hấn chưa tách khỏi kiếm của Triệu Chí Kính, nội lực của Pháp vương truyền qua cây trượng, Triệu Chí Kính cảm thấy cánh tay phải tê dại, nửa bên ngực nóng

bùng, keng một tiếng, trường kiếm rơi xuống đất.

Ni Ma Tinh nội lực không đủ, nhưng biến chiêu cực nhanh, thấy Triệu Chí Kính để rơi kiếm, lập tức thu quả trượng về dính với kiếm của Doãn Chí Bình. Pháp vương lại đặt tay phải vào cánh tay của Ni Ma Tinh. Doãn Chí Bình đã thấy sai lầm của Triệu Chí Kính, liền vận lực phản kích, ai ngờ nội lực của Pháp vương vừa cương vừa nhu, “cạch” một tiếng, kiếm của y đã gãy đôi. Pháp vương nhẹ nhàng đặt Ni Ma Tinh ngồi xuống, hai tay ấn xuống hai đầu vai của Triệu, Doãn hai người, cười nói:

- Các hạ vị vốn không quen biết, hà tất phải động võ? Thân thủ thế này đúng là thuộc hàng đệ nhất kiếm sĩ Trung Nguyên, chúng ta hãy ngồi đàm luận đôi chút được chăng?

Pháp vương xuất thủ không có gì lạ, nhưng hai đạo sĩ không tránh kịp, chỉ cảm thấy như có vật nặng ngàn cân đè xuống vai, đành vận lực chống đỡ, đâu dám đáp lời? E rằng nếu mở miệng, nội tức buông lỏng một chút, xương cốt từ vai xuống thắt lưng sẽ bị gãy nát.

Lúc này quan binh Mông Cổ đã vây xung quanh, dẫn đầu là một gã thiên hộ. Gã biết Kim Luân pháp vương là pháp sư hộ quốc của Mông Cổ, Tứ đại vương Hốt Tất Liệt rất kính nể lão ta, nên gã vội hành lễ, nói:

- Quốc sư gia, hai đạo sĩ này ăn trộm ngựa chiến, ấu đả quan binh, xin quốc sư gia...

Gã vừa nói vừa nhìn Doãn Chí Bình, đột nhiên hỏi:

- Vị này có phải là Doãn Chí Bình Doãn đạo gia hay chăng?

Doãn Chí Bình gật đầu, chưa nhận ra người kia là ai. Pháp vương hơi giảm lực ấn vai hai người, nghĩ: “Hai đạo sĩ này tuổi trạc tứ tuần, mà nội công đã thâm hậu thế này thực không dễ”. Gã thiên hộ Mông Cổ cười, nói:

- Doãn đạo gia không nhận ra tiểu nhân ư? Mười chín năm trước chúng ta từng ở sa mạc Hoa Thích Tử Mô nướng thịt bò mà ăn. Tiểu nhân là Tát Đa đây.

Doãn Chí Bình nhìn kỹ, vui mừng nói:

- À đúng rồi, đúng rồi! Các hạ để râu dài, nên tại hạ không nhận ra!

Tát Đa cười, nói:

- Tiểu nhân bôn ba đông tây nam bắc mấy vạn dặm, râu tóc đều

bạc cả, còn Doãn đạo gia tướng mạo vẫn không thay đổi lắm. Chẳng trách Thành Cát Tư Hãn bảo rằng các vị tu đạo đều là thần tiên.

Rồi gã quay sang nói với Pháp vương:

- Quốc sư gia, vị đạo gia này thời trước từng được Thành Cát Tư Hãn mời sang Tây Vực, hóa ra là người một nhà cả.

Pháp vương gật đầu gù, thu tay khỏi vai hai người.

Năm xưa Thành Cát Tư Hãn có mời Khuu Xứ Cơ sang Tây Vực tương kiến để học hỏi về thuật trường sinh. Khuu Xứ Cơ vạm lý tây du, đem theo mười chín đệ tử; Doãn Chí Bình là môn hạ đại đệ tử, dĩ nhiên được đi cùng. Thành Cát Tư Hãn phái hai trăm quân mã cung phụng, hộ vệ sư đồ Khuu Xứ Cơ. Hồi ấy Tát Đa chỉ là một tên tiểu tốt, nên nhớ rõ Doãn Chí Bình. Gã chinh chiến bốn phương hai mươi năm, được thăng đến chức thiên hộ, không ngờ tình cờ gặp lại Doãn Chí Bình ở đây thì cả mừng, vội gọi cơm rượu thết đãi, một mực cung kính với Doãn Chí Bình, chuyện trộm ngựa đánh quan binh coi như không có. Tát Đa hỏi thăm tỉ mỉ về Khuu Xứ Cơ và mười tám đệ tử, nhắc lại chuyện thời trai trẻ một cách đầy hứng khởi.

Pháp vương cũng từng nghe danh Khuu Xứ Cơ, biết đó là đệ nhất cao thủ phái Toàn Chân, thấy Triệu, Doãn hai người võ công không kém, nghĩ nội công kiếm thuật của phái Toàn Chân quả nhiên danh bất hư truyền, vừa rồi may mà lão vừa xuất thủ đã chiếm tiên cơ, nếu không cũng phải sau vài chục chiêu mới mong thủ thắng.

Đột nhiên từ ngoài cửa thoáng hiện một bóng người tiến vào, đó là bạch y thiếu nữ. Ni Ma Tinh, Pháp vương và Triệu, Doãn hai đạo sĩ cùng giật mình, vì người ấy chính là Tiểu Long Nữ. Chỉ riêng Ni Ma Tinh không sợ hãi, nói to:

- Chào tân nương tử của Tuyệt Tình cốc!

Tiểu Long Nữ khẽ gật đầu, chọn một cái bàn nhỏ trong góc ngồi xuống, không để ý gì tới mọi người, nói nhỏ với điểm tiểu nhị, gọi một bữa ăn chay.

Triệu, Doãn hai người sắc mặt lúc xanh, lúc trắng, nhấp nhồm không yên. Pháp vương cũng sợ Dương Quá sẽ tới, bình sinh lão chẳng sợ gì, chỉ sợ Dương Quá cùng Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích, thi triển “Ngọc nữ tố tâm kiếm pháp”. Ba người ấy mỗi người một tâm sự, không trò chuyện, chỉ cúi đầu ăn uống. Triệu, Doãn hai người vốn đã ăn no, nhưng nếu bây giờ cứ ngồi im thì dễ bị nghi ngờ, đành tiếp tục ăn uống vậy.

Tát Đa thì cao hứng, hỏi:

- Doãn đạo trưởng đã gặp Tứ vương tử của chúng tôi hay chưa?

Doãn Chí Bình lắc đầu. Tát Đa nói:

- Vương tử Hốt Tất Liệt là vị công tử thứ tư của Tứ vương gia Đà Lô, anh minh nhân hậu, người người trong quân ngưỡng mộ. Tiểu tướng chính đi bắt cáo quân tình. Hai vị đạo gia nếu không bận việc, hãy cùng đi với tiểu tướng được chăng?

Doãn Chí Bình tâm trí để đầu đầu, lại lắc đầu. Triệu Chí Kính thì chợt có chủ ý, bèn hỏi Pháp vương:

- Đại sư cũng đi gặp Tứ vương tử phải không?

Pháp vương nói:

- Phải. Tứ vương tử là nhân kiệt đời nay, hai vị không thể không gặp.

Triệu Chí Kính vui mừng nói:

- Hay lắm, chúng tôi cùng đi với đại sư và Tát Đa tướng quân vậy.

Lão đưa tay dưới gầm bàn cấu khe vào đùi Doãn Chí Bình một cái, nháy mắt ra hiệu. Tát Đa cả mừng, rồi rít nói:

- Hay lắm, hay lắm!

Doãn Chí Bình cơ trí tài cán đều hơn hẳn Triệu Chí Kính, nhưng vừa gặp Tiểu Long Nữ thì lập tức hồn vía mơ hồ, phải một lát sau mới hiểu dụng ý của Triệu Chí Kính, là muốn dựa vào sự che chở của Pháp vương để thoát sự truy sát của Tiểu Long Nữ.

Mọi người dùng bữa xong, ra khỏi phạm điểm, lên ngựa đi. Pháp vương không thấy Dương Quá xuất hiện, thì yên tâm nghĩ: “Phái Toàn Chân là một đại chính phái của võ lâm Trung Nguyên, nếu thu phục phái này trợ giúp Mông Cổ, thì thực là một kỳ công. Ngày mai gặp vương gia, cũng có chuyện để khỏi bề mặt”. Liên có ý thu nạp Triệu, Doãn hai người.

Lúc này trời sắp tối, mọi người đi một quãng, nghe có tiếng lóc cóc phía sau, ngó lại, thấy Tiểu Long Nữ cưỡi một con lừa theo sau đàng xa. Pháp vương nghĩ: “Một mình nàng quyết không phải là đối thủ của ta, tại sao nàng cả gan cứ bám theo sau? Hay là có gã Dương Quá mai phục đâu đó ám trợ?” Lão lần đầu tiếp xúc với Triệu, Doãn hai người, sợ lỡ có gì bị mất uy phong, bèn làm như không biết.

Mọi người đi đến nửa đêm, đến một cánh rừng. Tát Đa lệnh cho

quân sĩ dừng nghỉ, mọi người xuống ngựa, ngồi nghỉ dưới gốc cây. Tiểu Long Nữ cũng xuống lừa, ngồi tựa gốc cây, cách mọi người hơn chục trượng. Nàng hành động càng kỳ bí, Pháp vương càng thận trọng, không dám liều lĩnh xuất thủ. Triệu Chí Kính thấy Ni Ma Tinh từng chào hỏi Tiểu Long Nữ, không biết Tiểu Long Nữ và Pháp vương có hiềm khích gì, không dám nhìn về phía nàng. Nghỉ nửa canh giờ, mọi người lại lên ngựa đi tiếp, rời cánh rừng, nghe tiếng lóc cóc phía sau, là Tiểu Long Nữ vẫn đi theo.

Đến lúc trời sáng hẳn, Tiểu Long Nữ vẫn cách đoàn người hơn chục trượng. Lúc này tới chỗ đồng trống, Pháp vương đưa mắt nhìn ra xa, trong vòng một dặm không một bóng người, bỗng nảy sinh ác niệm: “Ta bình sinh tung hoành vô địch, đến Trung Nguyên lại liên tiếp thất bại bởi Dương Quá và Tiểu Long Nữ song kiếm hợp bích. Hôm nay nàng ta cứ bám theo sau hẳn chẳng có thiện ý, có lẽ ta phải giết quách nàng đi, dù nàng có kẻ trợ giúp, cũng không đến cứu kịp. Nàng chết rồi, trên thế gian không còn kẻ nào đủ sức ngăn ta được nữa”. Pháp vương tâm niệm đã quyết, đang định ghìm ngựa đứng lại, bỗng nghe phía trước vang lên tiếng lục lạc, ngoài xa vài dặm bụi tung mù mịt, một đoàn nhân mã phóng tới.

Pháp vương ân hận: “Nếu biết hậu viện của Tiểu Long Nữ bây giờ mới tới, thì ta phải hạ độc thủ sớm hơn một chút”. Chợt nghe Tát Đa kêu lên kinh ngạc:

- Kỳ quái!

Pháp vương thấy từ xa có bốn con lạc đà phi tới, con đi đầu hàng bên phải trên lưng cắm một lá cờ lớn bay phấp phật trong gió, chính là soái kỳ của Hốt Tát Liệt, song không thấy có người cưỡi trên lưng bốn con lạc đà. Tát Đa nói:

- Vương gia đã tới!

Đoạn tể ngựa lên đón, cách đoàn lạc đà nửa dặm, thì xuống ngựa, cung kính đón chờ ở bên đường.

Pháp vương nghĩ: “Vương gia tới, thì ta chưa tiện giết Tiểu Long Nữ”. Lão tự lượng thân phận, nếu để Hốt Tát Liệt thấy lão ra tay hạ sát một thiếu nữ đơn độc, thì khó tránh khỏi bị xem thường, lão bèn thông thả tới chỗ Tát Đa, chỉ thấy có một người ngồi ở khoảng giữa bốn con lạc đà, trên không trung, râu tóc và lông mày bạc trắng, miệng cười tươi, chính là Chu Bá Thông.

Chỉ nghe Chu lão nhân nói từ xa:

- Hay lắm, lão hòa thượng, gã đen lùn, hay lắm, chúng ta lại trùng phùng ở đây, còn thêm một tiểu cô nương kiều diễm nữa kìa.

Pháp vương lấy làm lạ, người này sao lại có thể ngồi giữa không trung thế kia? Đợi khi đôi bên tới gần, mới nhìn rõ, thì ra từ đầu bốn con lạc đà có dây kết thành một cái võng, Chu Bá Thông ngồi trên cái võng đó.

Chu Bá Thông vậy là vẫn chưa đến cung Trùng Dương, cũng ít khi lai vãng với Mã Ngọc, Khuu Xứ Cơ, nên Triệu Chí Kính và Doãn Chí Bình không biết mặt lão nhân. Hai gã tuy từng nghe sư phụ kể có một vị sư thúc tổ một mình du hí nhân gian, nhưng đã lâu lắm không có tin tức gì, chắc vị đó đã qua đời. Bây giờ hai gã gặp Chu Bá Thông, đều không nghĩ đấy là sư thúc tổ của mình. Pháp vương hơi cau mày, nghi người này võ công kỳ diệu, thật không dễ đối phó, bèn hỏi:

- Vương gia đến sau phải không?

Chu Bá Thông chỉ ra sau lưng, cười nói:

- Ba, bốn chục dặm đằng ấy là vương tướng của hấn. Đại hòa thượng, ta khuyên lão lúc này đừng tới đó thì hơn.

Pháp vương hỏi:

- Vì sao?

Chu Bá Thông nói:

- Hấn đang nổi cơn lôi đình, lão tới đó không chừng bị hấn cắt phăng cái đầu trọc của lão đó.

Pháp vương nói:

- Hồ thuyết bát đạo! Vương gia sao lại nổi cơn lôi đình?

Chu Bá Thông chỉ lá cờ trên lưng con lạc đà, cười nói:

- Thì vương kỳ của vương gia bị ta lấy trộm mất, làm sao hấn không nổi cơn lôi đình kia chứ?

Pháp vương sững sờ, hỏi:

- Lão lấy trộm vương kỳ để làm gì?

Chu Bá Thông nói:

- Hòa thượng biết Quách Tĩnh chứ?

Pháp vương gật đầu, nói:

- Thì sao?

Chu Bá Thông cười nói:

- Quách Tĩnh là huynh đệ kết nghĩa của ta. Hai huynh đệ ta hơn

mười năm chưa gặp lại, ta nhớ hấn quá, muốn đến thăm hấn. Hấn ở thành Tương Dương, đánh nhau với quân Mông Cổ, ta lấy trộm vương kỳ của vương gia Mông Cổ làm quà cho hấn.

Pháp vương cả kinh, nghĩ bụng việc này không ra thể thống gì, thành Tương Dương đã không hạ được, vương kỳ lại bị cướp mất, thật mất hết thể diện, phải tìm cách đoạt lại vương kỳ mới xong.

Chu Bá Thông quát một tiếng, mười sáu cái chân của bốn con lạc đà cùng cuồn gió chạy về hướng tây, rồi chạy vòng trở lại. Lá cờ bay phấp phật trong gió. Chu Bá Thông đứng thẳng người, tay cầm bốn dây cương điều khiển lạc đà phóng đi, trông cứ như một vị lão tướng bát diện uy phong.

Chỉ thấy lão nhân đắc ý phi phàm, phóng bốn con lạc đà tới gần, miệng quát “Hộ!” bốn con lạc đà lập tức dừng chân, đủ biết tay lão cầm cương khỏe như thế nào, Chu Bá Thông cười, nói:

- Đại hòa thượng, mấy con lạc đà của ta có khá hay không?

Pháp vương giơ ngón tay cái lên, vẻ tán thưởng:

- Khá lắm, rất đáng phục!

Trong óc Pháp vương vẫn đang nghĩ cách đoạt lại vương kỳ. Chu Bá Thông vung tay trái, nói:

- Đại hòa thượng, tiểu cô nương, Lão Ngoan đồng đi đây!

Doãn Chí Bình và Triệu Chí Kính nghe ba tiếng “Lão Ngoan đồng”, cùng buột miệng thốt lên:

- Sư thúc tổ ư?

Rồi cùng xuống ngựa. Doãn Chí Bình nói:

- Thưa có phải đây là Chu lão tiên bối của phái Toàn Chân hay không?

Chu Bá Thông đưa mắt đảo qua đảo lại, nói:

- Hừ, sao hả? Tiểu đạo sĩ hãy mau khấu đầu.

Triệu, Doãn hai người đã định hành lễ, nghe lão nhân nói năng cổ quái, chợt dừng lại vì sợ lạy nhầm người. Chu Bá Thông hỏi:

- Hai đứa ngươi là môn hạ của gã mũi trâu nào?

Doãn Chí Bình cung kính đáp:

- Triệu Chí Kính là môn hạ của Ngọc Dương tử Vương đạo trưởng, còn đệ tử Doãn Chí Bình là môn hạ của Trường Xuân tử Khuê đạo trưởng.

Chu Bá Thông nói:

- Hừ, tiểu đạo sĩ phái Toàn Chân càng đời sau lại càng thua kém đời trước, ta thấy các người cũng chẳng ra gì.

Đột nhiên hai chân lão hất hai chiếc hài về phía hai người.

Doãn Chí Bình thấy chiếc hài bay không nhanh, dù có trúng vào mặt cũng không sao, không dám thất lễ, vẫn cúi mình hành lễ; Triệu Chí Kính thì lại giơ tay ra chop. Nào ngờ hai chiếc hài bay đến cách mặt hai gã chừng ba thước đột nhiên bay vòng trở lại. Triệu Chí Kính chop hụt, nhìn chiếc hài bên trái bay vòng sang bên phải, chiếc hài bên phải bay vòng sang bên trái, gần chạm nhau giữa không trung, rồi bay trở về chỗ Chu Bá Thông. Chu Bá Thông giơ hai chân đi luôn vào hai chiếc hài bay về.

Việc này tuy chỉ là trò đùa, nhưng nếu không có nội lực cực kỳ thâm hậu thì không tài gì điều khiển hai chiếc hài bay đúng chỗ như thế. Pháp vương và Ni Ma Tinh đã từng thấy Chu Bá Thông hất các mũi giáo trong vương trướng của Hốt Tất Liệt, nên nhìn trò hất đôi hài không lấy làm lạ. Nhưng Triệu Chí Kính giơ tay chop hụt chiếc hài thì không khỏi kinh ngạc, với võ công của mình, Triệu Chí Kính có thể dùng tay chop mọi thứ ám khí lợi hại, đã chop là trúng, đằng này chiếc hài đã bay chậm chậm như thế mà hắn không tóm được, thì không còn hoài nghi nữa, vội cùng với Doãn Chí Bình vái dài, nói:

- Đệ tử Triệu Chí Kính khấu kiến sư thúc tổ.

Chu Bá Thông cười ha ha, nói:

- Nhân giới của Khuu Xứ Cơ và Vương Xứ Nhất quá thấp kém, đi thu nạp hạng đệ tử vô dụng. Thôi ta miễn cho, ai cần các người vái lạy?

Đoạn lão hô to:

- Xung phong!

Bốn con lạc đà vểnh tai cong đuôi, tung vó chạy đi.

Pháp vương phi thân xuống ngựa, chắn phía trước bốn con lạc đà, hai tay ghìm đầu hai con lạc đà đi trước, miệng quát:

- Hãy khoan!

Bốn con lạc đà đang chạy bị lão ta ấn lùi trở lại hai bước.

Chu Bá Thông cả giận, nói:

- Đại hòa thượng, muốn đánh nhau phải không? Lão Ngoan đồng mười năm nay chưa gặp đối thủ, đang ngứa tay, lại đây nào, hai ta



đấu với nhau vài hiệp!

Lão Ngoan đồng bình sinh hiếu võ, nhưng mấy năm gần đây võ công càng luyện càng cao, muốn tìm đối thủ thật khó; biết Pháp vương là đại cao thủ, bèn bước tới động thủ. Pháp vương xua tay, nói:

- Lão nạp bình sinh không động thủ với hạng người vô sỉ. Lão muốn đánh thì cứ việc, lão nạp không đánh trả đâu.

Chu Bá Thông cả giận, nói:

- Lão dám bảo ta là hạng người vô sỉ hả?

Pháp vương nói:

- Lão thừa biết lão nạp không có mặt trong quân doanh, còn đến lấy trộm vương kỳ, như thế chẳng phải là hạng người vô sỉ hay sao? Lão tự biết không địch nổi lão nạp, nên nhè lúc lão nạp đi vắng, mới dám mò tới lấy trộm. Hừ, Chu Bá Thông, lão thật không biết ngượng nữa rồi.

Chu Bá Thông nói:

- Được, ta không địch nổi lão, vậy hai ta đấu một hồi sẽ biết.

Pháp vương lắc đầu, nói:

- Lão nạp đã bảo là không động thủ với hạng người vô sỉ. Quả đảm của lão nạp rất có cốt cách, đánh nhau với hạng người vô sỉ, nó sẽ bị thối ba năm sáu tháng mới hết mùi.

Chu Bá Thông tức giận nói:

- Cứ như lão thì phải làm sao?

Pháp vương nói:

- Lão phải đưa trả vương kỳ cho lão nạp mang về, đêm nay lão hãy đến lấy trộm, lão nạp sẽ giữ ở trong doanh trại. Bất kể lão dùng cách gì, miễn sao lấy được, thì lão nạp khâm phục Lão Ngoan đồng là đại đại anh hùng hảo hán.

Chu Bá Thông không thể chịu nổi khi bị nói khích, bị đánh đố, việc càng khó, lão càng muốn làm cho bằng được, thế là lão lấy vương kỳ xuống, quẳng cho Pháp vương, nói:

- Cầm lấy này, đêm nay ta sẽ đến lấy cho coi.

Pháp vương giơ tay đón lấy cán cờ, mới biết lực ném không phải tầm thường, vội vận sức chống đỡ, song vẫn phải lùi hai bước mới đứng vững được.

Bốn con lạc đà vốn định chạy, bị Pháp vương dè chặn lại, lúc này lão ta đã buông tay ra, cả bốn con lạc đà bỗng vọt một cái xa hơn hai

trượng, phóng nhanh đi. Mọi người nhìn theo sau lưng Chu Bá Thông xa dần, lát sau chỉ thấy bốn con lạc đà là bốn cái chấm đen.

Pháp vương trao vương kỳ cho Tát Đa, nói:

- Đi thôi!

Pháp vương nghĩ Lão Ngoan đồng hành sự xuất quỷ nhập thần, khó bề đoán biết, tất phải dùng mưu gì đây mới thủ thắng? Lão ngồi trên lưng ngựa mãi nghĩ, chưa ra kế gì, ngó lại phía sau, thấy Triệu, Doãn hai người ghé tai nhau thì thầm, thi thoảng lăm lét nhìn về phía Tiểu Long Nữ, có vẻ sợ hãi. Pháp vương nghĩ: “Cô nương kia hẳn là bám theo hai gã đạo sĩ”, bèn lên tiếng thăm dò:

- Doãn đạo huynh, đạo huynh và Long cô nương có quen biết nhau hay chẳng?

Doãn Chí Bình lập tức tái mặt, chỉ ậm ừ không nói rõ. Pháp vương đoán việc đó ắt phải có duyên cớ, lại hỏi:

- Hai vị đắc tội với Tiểu Long Nữ, nàng ta tìm hai vị để trút giận, phải không? Nàng ta lợi hại lắm, hai vị mà đối đầu với nàng ta, chỉ e lành ít dữ nhiều đó.

Chuyện giữa Doãn Chí Bình và Tiểu Long Nữ, lão ta không biết gì, song nhìn vẻ hoảng sợ của Triệu, Doãn hai người và hỏi vài câu thăm dò, lão đã đoán ra.

Triệu Chí Kính thừa dịp, nói:

- Nàng cũng đắc tội với đại sư, hôm ở anh hùng đại yến, đại sư từng bại dưới kiếm của nàng ta, mối thù ấy không thể không báo.

Pháp vương nói:

- Hừ, Triệu đạo huynh cũng biết ư?

Triệu Chí Kính nói:

- Mọi chuyện lan truyền thiên hạ, hào kiệt võ lâm ai mà không biết.

Pháp vương nghĩ: “Gã đạo sĩ này cũng lợi hại đây. Mình định dùng gã chế ngự địch thủ, gã lại khích mình ra tay giúp gã thoát nạn”, bèn nói:

- Long cô nương định lấy mạng hai vị. Hai vị không địch nổi nàng ta, muốn lão nạp bảo hộ chứ gì?

Doãn Chí Bình tức giận nói:

- Doãn mô chết thì chết, không thềm nhờ vả kẻ khác, hướng hồ đại sư chắc gì đã thắng nổi nàng ta.

Pháp vương thấy Doãn Chí Bình nói rất hiên ngang, không một chút giả dối, thì nghĩ bụng: “Chẳng lẽ mình đoán sai?” Nhất thời lão chưa biết tâm ý hai đạo sĩ thế nào, bèn cười cười, nói:

- Nàng ta song kiếm hợp bích với tên tiểu tử Dương Quá, tất nhiên có chỗ lợi hại. Nhưng hiện tại nàng có một mình, lão nạp muốn lấy mạng nàng ta thật dễ như trở bàn tay.

Triệu Chí Kính lắc đầu, nói:

- Chỉ sợ vị tất. Trên giang hồ người người đều nói, tại anh hùng đại yến ải Đại Thắng, Kim Luân pháp vương bị Tiểu Long Nữ đánh bại.

Pháp vương cười, nói:

- Lão nạp tu luyện mấy chục năm, đạo huynh dùng cách nói khích chỉ uổng công thôi.

Pháp vương nghe Triệu Chí Kính nói, biết hẳn quả thực mong lão động thủ với Tiểu Long Nữ. Trước lúc Chu Bá Thông xuất hiện, lão vốn định giết Tiểu Long Nữ, nhưng bây giờ lão phải đối phó với việc Chu Bá Thông sắp đến lấy trộm vương kỳ, nếu lão giết Tiểu Long Nữ, thì không còn gì để kiềm chế hai đạo sĩ, bèn giả bộ nhàn hạ, chấp tay nói:

- Vậy lão nạp đi trước một chút vậy. Hai vị lo liệu xong xuôi công việc với Long cô nương, hãy đến đại doanh cũng được.

Nói đoạn phóng ngựa đi.

Triệu Chí Kính lo cuống lên, nghĩ chỉ cần Pháp vương bỏ đi, Tiểu Long Nữ sẽ sẵn tới, sư huynh đệ hẳn sẽ phải chịu hình phạt khổ sở mức nào, nhớ lại nỗi đau đớn cái lần hẳn bị bầy ong độc đốt ở núi Chung Nam, thì hẳn sợ hết hồn, thấy Pháp vương không chỉ võ công cao cường, mà còn mưu trí hơn hẳn hẳn, hẳn vội tể ngựa theo mà gọi:

- Đại sư, thư thả đã. Tiểu đạo chưa biết đường, phiền đại sư chỉ dẫn, tiểu đạo không dám quên đại đức.

Pháp vương nghe mấy tiếng “không dám quên đại đức” thì mỉm cười, nghĩ: “Chắc gã họ Triệu này đắc tội với Long cô nương mới sợ hãi như thế, còn gã họ Doãn thì không liên can”; bèn nói:

- Cũng được, không chừng rồi lão nạp cũng có việc nhờ cậy đạo huynh đó.

Triệu Chí Kính vội nói:

- Đại sư có gì sai khiến, tiểu đạo xin sẵn lòng.

Pháp vương và Triệu Chí Kính sánh vai mà đi, tiện thể dò hỏi tình hình phái Toàn Chân, Triệu Chí Kính không giấu chuyện gì. Doãn Chí Bình ngơ ngẩn đi cách phía sau một quãng, cũng chẳng để ý hai người nói những chuyện gì.

Pháp vương nói:

- Thì ra Mã đạo trưởng cao tuổi tịnh thoái, không quan tâm đến giáo vụ, nghe nói Khuư đạo trưởng hiện nhiệm chưởng giáo cũng đã cao tuổi rồi.

Triệu Chí Kính nói:

- Phải, Khuư sư bá cũng đã ngoài bảy mươi.

Pháp vương nói:

- Thế thì khi Khuư đạo trưởng từ nhiệm, sẽ chuyển giao chức vị chưởng giáo cho tôn sư Vương đạo trưởng.

Câu này chạm ngay tới tâm sự của Triệu Chí Kính, hấn nói:

- Gia sư cũng đã nhiều tuổi, Toàn Chân lục tử những năm gần đây tinh nghiên cái học số mệnh, tục vụ của chưởng giáo quá nửa sẽ giao cho Doãn sư đệ của tiểu đạo.

Pháp vương nhìn sắc mặt khó chịu của Triệu Chí Kính, nói:

- Lão nạp thấy vị Doãn đạo huynh võ công tuy cao, nhưng còn thua Triệu đạo huynh, còn về sự khôn ngoan, thì thua xa đạo huynh lắm lắm. Trọng nhiệm chưởng giáo phải do đạo huynh gánh vác mới đúng.

Mấy lời này Triệu Chí Kính để trong lòng đã bảy, tám năm nay, hôm nay được Pháp vương nói ra hộ, thật như cởi tấm lòng, càng lộ rõ vẻ oán hận. Toàn Chân lục tử cho Doãn Chí Bình đứng đầu các đệ tử đời thứ ba, tức là đã minh định y sẽ tiếp nhiệm chức chưởng giáo. Ban đầu Triệu Chí Kính chẳng qua chỉ không phục trong bụng, sinh lòng đố kỵ; nhưng từ khi nắm được tội lỗi của Doãn Chí Bình, thì hấn nung nấu ý đồ tranh đoạt chức vị chưởng giáo. Doãn Chí Bình làm nhục Tiểu Long Nữ, phạm đại giới của giáo phái, nếu các vị sư tôn hay biết, tính mạng y khó giữ. Nhưng Triệu Chí Kính tự biết mình tính nết nôn nóng thô lỗ, không được Toàn Chân lục tử yêu mến, các sư huynh đệ đồng môn cũng phần lớn bất hòa với hấn, dẫu Doãn Chí Bình có thân bại danh liệt, chức chưởng giáo cũng không đến tay hấn, nên hấn chỉ giấu kín trong lòng mà thôi.

Pháp vương nhìn mặt đoán tâm tư, nghĩ: “Mình giúp hấn giành được chức chưởng giáo, hấn sẽ một dạ trung thành với mình. Phái

Toàn Chân thế lực hùng mạnh, tin đồ đông đảo, có giáo phái ấy trợ giúp là thuận lợi lớn cho cuộc nam chinh của vương gia, đó là một chiến công lớn, e rằng còn hơn cả việc giết Quách Tĩnh”. Pháp vương thâm trù tính, không nói chuyện với Triệu Chí Kính nữa.

Buổi trưa, mọi người đến đại doanh của Hốt Tất Liệt. Pháp vương ngoảnh lại, thấy Tiểu Long Nữ cưỡi con lừa dừng lại ngoài xa một dặm, nghĩ: “Có nàng ta ở bên ngoài, chẳng lo hai gã đạo sĩ không cắn câu”.

Khi mọi người bước vào vương trướng, Hốt Tất Liệt đang hết sức buồn phiền về chuyện mất cờ. Nên biết vương kỳ là biểu trưng của ba quân, trong lúc chinh chiến, thiên binh vạn mã đều nhìn vương kỳ mà tiến thoái, đúng là vật trọng yếu số một trong quân. Đột nhiên ma xui quỷ khiến thế nào lại có kẻ lấy mất, thật không khác gì thua một trận lớn. Hốt Tất Liệt thấy Pháp vương mang vương kỳ về thì cả mừng, vội ra đón.

Hốt Tất Liệt hùng tài đại lược gần bằng Thành Cát Tư Hãn, vừa nghe Pháp vương dẫn kiến Triệu, Doãn hai người là cao thủ phái Toàn Chân, thì lập tức tỏ ý mến mộ và thu nạp, quên ngay chuyện mất cờ, sai bày tiệc rượu thết đãi tân khách. Doãn Chí Bình tâm thần bất định, lúc nào cũng chỉ vẫn vợ nghĩ đến Tiểu Long Nữ. Triệu Chí Kính là kẻ rất trọng danh vị, được vị vương gia Mông Cổ đối đãi niềm nở thì sung sướng vô cùng.

Hốt Tất Liệt không nhắc gì đến việc Pháp vương đi hành thích Quách Tĩnh, chỉ luôn miệng khen ngợi sự tận tụy của Ni Ma Tinh đến mức tự phế bỏ cả hai chân, tại tiệc rượu mời Ni Ma Tinh ngồi ở vị trí thượng khách, liên tiếp rót rượu mời, khiến Ni Ma Tinh hết sức cảm kích, nghĩ bụng chỉ cần Hốt Tất Liệt lại ra lệnh, thì dầu phải xông vào biển lửa, hấn cũng không từ nan. Những người khác thấy Ni Ma Tinh được đối đãi như vậy, cũng lấy làm xúc động.

Tiệc xong, Pháp vương đưa Triệu, Doãn hai người sang nghỉ ở trướng bên cạnh. Doãn Chí Bình mệt mỏi, nằm xuống ngủ liền. Pháp vương nói:

- Triệu huynh, hai ta ra ngoài tản bộ một lát.

Hai người sánh vai ra khỏi trướng.

Triệu Chí Kính nhìn kỹ, thấy Tiểu Long Nữ ngồi dưới một góc cây đằng xa, con lừa buộc bên cạnh, bất giác mặt biến sắc. Pháp vương làm như không thấy, lại hỏi han về tình hình bên trong giáo

phái Toàn Chân.

Đạo giáo thời Bắc Tống vốn chỉ có một phái Chính Ất, do Trương Thiên Sư ở núi Long Hồ, tỉnh Sơn Tây thống suất. Từ khi người Kim xâm lấn Trung Hoa, tôn thất nhà Tống chạy xuống phía nam, Đạo giáo chia thành ba phái mới, là phái Toàn Chân, phái Đại Đạo, phái Thái Ất, trong đó phái Toàn Chân mạnh nhất, các đạo sĩ phái này hành hiệp trượng nghĩa, cứu khổ tế bần. Bảy giờ phương bắc nằm trong tay dị tộc, bách tính quá ư thống khổ, thấy triều đình không có khả năng phục hồi, lê dân thường coi phái Toàn Chân là cứu tinh. Thời ấy có bài vè: “Trung Nguyên rối ren, Nam Tống yếu hèn, hào kiệt thiên hạ, chẳng biết theo ai... Trùng Dương tông sư, Trường Xuân chân nhân, vạn vật siêu nhiên, dạy người vô vi, hóa thành hữu vi, tịnh an Đông Hoa, chỉ chờ minh chúa...” Bảy giờ từ sông Dương Tử trở lên phía bắc, thế lực của phái Toàn Chân và Cái Bang còn mạnh hơn cả quan phủ. Triệu Chí Kính thấy Pháp vương đãi hấn nồng hậu, trong lòng cảm kích, nghe lão ta hỏi gì đều trả lời tường tận, nào sự phân bố lực lượng bản giáo, nào tình hình các trọng trấn, nhất nhất đều nói hết cả ra.

Hai người vừa đi vừa nói, dần dần đến chỗ vắng vẻ không người. Pháp vương thở dài, nói:

- Triệu đạo huynh, quý giáo có được qui mô như hiện nay, thật không dễ. Lão nạp vô lễ, nói thẳng câu này: Các vị Mã, Lưu, Khu, Vương đạo trưởng đều quá ư hồ đồ, sao lại có thể trao đại nhiệm chưởng giáo vào tay Doãn đạo huynh kia chứ?

Triệu Chí Kính mấy ngày nay chỉ tính chuyện sau khi Doãn Chí Bình tiếp nhiệm chức chưởng giáo, Toàn Chân lục tử lần lượt qua đời, hấn sẽ buộc sư đệ phải nhường chức chưởng giáo lại cho hấn. Nhưng hấn không biết từ nay đến lúc thành công phải chờ bao nhiêu năm nữa, giờ nghe Pháp vương đề cập, thì bất giác thở dài, lại nhìn về phía Tiểu Long Nữ một cái.

Pháp vương nói:

- Long cô nương là chuyện nhỏ, lão nạp chỉ vung tay là có thể kết liễu sinh mạng nàng ta, thực không đáng ngại. Chức vị chưởng giáo không thể để lọt vào tay hạng bất tài, đó mới là việc cần kíp.

Triệu Chí Kính nói:

- Nếu đại sư có thể chỉ giáo, tiểu đạo suốt đời xin vâng lệnh.

Pháp vương sáng mắt, đồng dạc nói:

- Quân tử nhất ngôn, sau này đừng có hối hận.

Triệu Chí Kính nói:

- Lễ đương nhiên.

Pháp vương nói:

- Được, lão nạp sẽ lo liệu để trong vòng nửa năm đạo huynh trở thành chưởng giáo phái Toàn Chân.

Triệu Chí Kính cả mừng, nhưng việc này quá khó, nên hắn còn bán tín bán nghi. Pháp vương nói:

- Đạo huynh chưa tin chứ gì?

Triệu Chí Kính nói:

- Tiểu đạo tin, tin chứ. Đại sư diệu pháp thông thần, tất có cách hay.

Pháp vương nói:

- Quý giáo và lão nạp không can hệ gì đến nhau, lẽ ra ai làm chưởng giáo cũng thế cả. Nhưng không hiểu sao lão nạp vừa gặp đạo huynh đã thấy thân thiết, muốn xuất thủ tương trợ.

Triệu Chí Kính cảm động không để đầu cho hết.

Pháp vương nói:

- Bước thứ nhất, chúng ta phải làm cho đạo huynh có được người ủng hộ thật mạnh trong giáo phái. Ở quý giáo hiện thời ai là người có vai vế tôn kính nhất?

Triệu Chí Kính nói:

- Chính là sư thúc tổ Chu Bá Thông gặp trên đường hôm nay.

Pháp vương nói:

- Đúng thế. Nếu lão ta chịu giúp đạo huynh, thì Doãn đạo trưởng sẽ không thể là đối thủ của đạo huynh.

Triệu Chí Kính vui mừng nói:

- Phải đấy, Mã sư bá, Khuư sư bá, sư phụ của tiểu đạo đều gọi lão ta là sư thúc. Lời nói của Chu Bá Thông tất có sức nặng. Nhưng không hiểu đại sư có diệu kế gì khiến Chu sư thúc tổ giúp cho tiểu đạo?

Pháp vương nói:

- Hôm nay lão nạp đánh cuộc với Chu Bá Thông, muốn lão ta đến lấy trộm vương kỳ. Đạo huynh bảo liệu lão ta có đến hay không?

Triệu Chí Kính nói:

- Dĩ nhiên lão sẽ đến.

Pháp vương nói:

- Lá vương kỳ ấy đêm nay sẽ không treo trên cột cờ, mà sẽ được giấu vào một chỗ an toàn bí mật. Trong đại doanh Mông Cổ có hàng ngàn mái lều, Chu Bá Thông có tài thông thiên triệt địa, cũng không thể nào tìm thấy vương kỳ trong một đêm.

Triệu Chí Kính nói:

- Đúng thế!

Trong bụng hắn nghĩ: “Đánh cuộc kiêu ấy, có thắng cũng chẳng vẻ vang gì”. Pháp vương nói:

- Chắc đạo huynh cho rằng đánh cuộc kiêu ấy, có thắng cũng chẳng vẻ vang. Nhưng lão nạp làm thế chỉ là để giúp đạo huynh thôi đó.

Triệu Chí Kính sững sờ nhìn Pháp vương, chưa hiểu dụng ý.

Pháp vương đưa tay vỗ vỗ nhẹ vào vai Triệu Chí Kính, nói:

- Lão nạp sẽ nói cho đạo huynh biết chỗ giấu vương kỳ, đạo huynh lại mách cho Chu Bá Thông biết để lão ta tìm thấy, há chẳng phải là lập kỳ công hay sao?

Triệu Chí Kính cả mừng, nói:

- Đúng, đúng, làm thế nhất định sẽ được Chu sư thúc tổ vừa lòng.

Nhưng nghĩ lại, nói:

- Nhưng như thế chẳng hóa ra để đại sư bị thua cuộc hay sao?

Pháp vương nói:

- Chúng ta kết giao bằng hữu, chỉ toàn tâm toàn ý vì nhau, chuyện thắng bại vinh nhục của bản thân có gì đáng kể?

Triệu Chí Kính quá cảm kích, nói:

- Ân đức của đại sư, không biết lấy gì báo đáp.

Pháp vương mỉm cười, nói:

- Đạo huynh trước tiên giành được sự trợ giúp của Chu Bá Thông trong quý giáo, sau đó lão nạp sẽ giúp đạo huynh trừ hoạch mọi việc, khi đó chỉ e đạo huynh có không muốn làm chưởng giáo cũng không xong.

Đoạn giơ tay chỉ sang bên trái, nói:

- Chúng ta đến sườn núi kia xem thử.

Cách đại doanh hơn một dặm có mấy quả núi nhỏ, hai người



thoáng chốc đã tới trước núi. Pháp vương nói:

- Chúng ta hãy tìm một cái hang để giấu vương kỳ bên trong.

Hai quả núi đầu không có cái hang nào, hai người sang đến quả núi thứ ba, nơi đây cây cối um tùm, có nhiều hang. Pháp vương nói:

- Núi này hay lắm.

Thấy một cái hang ở giữa hai cây du lớn, cửa hang kín đáo, nhìn qua khó phát hiện, bèn nói:

- Đạo huynh hãy nhớ chỗ này, lão nạp sẽ giấu vương kỳ vào đây. Đạo huynh sẽ dẫn Chu Bá Thông tới mà lấy.

Triệu Chí Kính vâng dạ rồi rít, mừng rỡ vô hạn, nhìn vị trí đó thật kỹ, nghĩ không thể nào lẫn được. Hai người trở về đại doanh, không bàn việc đó nữa.

Ăn cơm chiều xong, Triệu Chí Kính trò chuyện với Doãn Chí Bình, nhưng Doãn Chí Bình tâm trí để ở đâu đâu, hỏi chuyện này lại đáp chuyện khác. Trời tối dần, đã vào canh một, Triệu Chí Kính lặng lẽ ra khỏi khu vực doanh trướng, ngồi trên một gò cát, nhìn quân kỵ vệ tuần tiểu qua lại cực kỳ nghiêm mật, nghĩ: “Muốn lọt vào đại doanh một bước thật khó, vậy mà Chu sư thúc tổ ra vào như chơi, lấy được vương kỳ mang đi, bản lĩnh quả là quá ư cao cường”.

Bầu trời trên đầu tím thẫm dần, giống như một cái lều khổng lồ trùm xuống đại doanh của quân Mông Cổ, sao lấp lánh, chòm Bắc Đẩu bảy ngôi rất sáng, hấn nghĩ: “Nếu đúng như lời Pháp vương, ba tháng sau ta trở thành chưởng giáo, bấy giờ danh tiếng lẫy lừng, ba ngàn đạo quán trong thiên hạ, tám vạn đệ tử thấy đều nghe hiệu lệnh của ta, ha ha, muốn lấy mạng tên tiểu tử Dương Quá thật dễ như trở bàn tay”. Hấn càng nghĩ càng đắc ý, đứng dậy, căng mắt nhìn, thấy lò mờ bóng Tiểu Long Nữ vẫn ngồi dưới gốc cây nọ, lại nghĩ: “Long cô nương quả nhiên kiều diễm vô song, ta thấy còn ưa, chẳng trách Doãn Chí Bình mất hết hồn vía vì nàng ta. Anh hùng hào kiệt muốn nên đại sự, há có thể mê muội vì nữ sắc?”

Đang dương dương tự đắc, bỗng thấy một bóng đen từ phía tây vút qua rất nhanh, luồn lách trong các doanh trướng, phút chốc đã tới dưới chân cột cờ treo vương kỳ. Người ấy tay áo rộng thùng thình, râu tóc bạc phơ, chính là Chu Bá Thông.